

JACQUES PHILIPPE

LÒNG THƯƠNG XÓT ĐÍCH THỰC

Đức Maria, Sự Tha Thứ & Niềm Tín Thác

Nguyên tác: LA VRAIE MISÉRICORDE
(Jacques Philippe)

Bản tiếng Anh: REAL MERCY
(Jacques Philippe)

Bản tiếng Việt: LÒNG THƯƠNG XÓT ĐÍCH THỰC
(Lm. MINH ANH, Gp. Huế)

Éditions des Béatitudes



SERVICE ÉDITIONAL
tel +33 (0)2 54 88 40 90
editions@wanadoo.fr

SERVICE COMMUNICATION
tel +33 (0)2 54 88 78 18
communication@editions-beatitudes.fr

SERVICE CLIENTÈLE
tel +33 (0)2 54 88 27 78
editions.clientele@wanadoo.fr

COMPTABILITÉ
tel +33 (0)2 54 88 78 37
editions.compta@wanadoo.fr

INFORMATICIENNE
tel +33 (0)2 54 88 78 18
serviropac@editions-beatitudes.fr

DROITS ÉTRANGERS
tel +33 (0)2 54 88 28 18
droitsetrangers@editions-beatitudes.fr

Nouan-le-Fuzelier (France), 13 mai 2016

Jacques Philippe 'La Vraie Miséricorde'

Rev. Fr. Minh Anh
Archbishop House of Hue
6 Nguyen Troung To, Hue
Vietnam

To Whom It May Concern,

This is to certify that Editions Béatitudes is granting Rev. Fr. Minh Anh the permission to translate and print the book of Jacques Philippe entitled: 'La Vraie Miséricorde' into Vietnamese.

This book may be sold and distributed in Vietnam.

Sincerely,

Claude Burtin (signed),
General Director Editions des Béatitudes,
41 600 Nouan-le-Fuzelier,
FRANCE

EDITIONS DES BEATTITUDES

Burtin
41600 NOUAN LE FUZELIER - France
Tél. +33 (0)2 54 88 78 47 Fax +33 (0)2 54 88 97 73
droitsetrangers@editions-beatitudes.fr

DẪN NHẬP

Đức Bênêđictô đã khôn khéo nhắc nhở: “Chúng ta phải tin vào quyền năng uy dũng nơi lòng thương xót của Thiên Chúa. Tất cả chúng ta đều là tội nhân, nhưng ân sủng của Người sẽ cải hóa và biến đổi chúng ta”. Lời mời gọi đổi mới nhờ sức mạnh của tình yêu và lòng thương xót của Thiên Chúa đã được gửi đến chúng ta trong thế kỷ qua. Ngang qua nhật ký của Thánh Nữ Faustina Kowalska, việc thiết lập Ngày Chúa Nhật Lòng Thương Xót Chúa bởi Thánh Giáo Hoàng Gioan Phaolô II đáng kính và việc Đức Phanxicô công bố Năm Thánh Lòng Thương Xót Chúa cho thấy một sự tiếp nối của chủ đề vốn vừa hiện đại vừa thiết yếu về mặt thiêng liêng: xa lánh tội lỗi, bám chặt vào lòng thương xót đầy yêu thương của Chúa, đồng thời, ở lại trong bình an mà chỉ mình Người mới có thể ban tặng. Ngay cả việc tái xuất hiện gần đây của lòng tôn sùng Đức Mẹ Undoer of Knots (Đức Mẹ Tháo Gỡ Nút Thắt), được Đức Phanxicô phổ biến, gọi lại cho chúng ta rằng, nhờ sự trợ giúp của Mẹ, lòng thương xót của Thiên Chúa luôn luôn hoạt động: tha thứ xúc phạm, chữa lành vết thương, băng bó tâm hồn, cắt đi gánh nặng chúng ta không thể tránh khỏi vì sự yếu đuối của mình.

Quả thế, Cha Philippe đào sâu vai trò của Đức Maria với tư cách là máng chuyển thông lòng thương xót của Thiên Chúa. Ngài cho rằng, với tư cách là Đấng Trung Gian Mọi Ơn Lành của Thiên Chúa và là Đấng thấu hiểu Thiên Chúa thâm sâu nhất, Đức Maria có vai trò dẫn “thầm kín” nhưng lại sống động. Vai trò của Mẹ, dù mãi ở hậu trường, là tỏ bày lòng trắc ẩn của người mẹ cho con cái mình, và không gì làm Mẹ hạnh phúc hơn là thấy lòng thương xót của Thiên Chúa được thông ban cũng như được đón nhận.

Và đây là chìa khóa: Vì sự tự do của mình, không phải chúng ta chỉ nhận ra lòng thương xót của Thiên Chúa nhưng còn chấp nhận lòng thương xót đó nữa. Cha Philippe đào sâu việc chấp nhận (hay tín thác), bởi chúng ta thường rất thiếu lòng khiêm tốn, vị tha và sự phó dâng chính mình cho tình yêu Người. Đây là những cánh cửa dẫn đến dòng chảy thương xót vô ngần của Thiên Chúa.

Khi chúng ta ngày càng trở nên Con Dân của Lòng Thương Xót, chấp nhận ân sủng tuôn trào của Thiên Chúa và tỏ lòng thương xót của mình đối với tha nhân, thì bí tích Hòa Giải tiếp tục đóng vai trò trụ cột trong việc trao đổi tình yêu giữa Thiên Chúa và con người. Như Cha Philippe nói, “Mỗi khi Đức Giêsu nhìn chúng ta, Ngài giải thoát chúng ta, ban cho chúng ta một đời sống mới. Vậy hãy để Đức Giêsu nhìn chúng ta”. Xưng tội là một cuộc đối thoại thân tình giữa Thiên Chúa đầy yêu thương và con của Người. Trong suốt cuộc đối thoại đó,

Người nhìn những chiếc đầu cúi xuống khẩn xin sự khiêm tốn và lòng tha thứ. Càng chấp nhận cái nhìn chữa lành của Người, chúng ta càng nhận biết và yêu mến Người hơn. Một quà tặng quý giá biết bao, khi không ai bị lãng quên hoặc bị đẩy vào chân tường của cuộc sống thường nhật!

Quyển sách này là một quà tặng. Chúng ta được Thiên Chúa mời gọi khám phá những chiều kích sâu thẳm nơi lòng thương xót của Người ngang qua sự khôn ngoan và cảm thức thiêng liêng sâu sắc của Cha Philippe. Vậy, hãy chấp nhận cái nhìn trù mến của Chúa Giêsu vốn “mở ra cho chúng ta con đường sự sống”.

CHƯƠNG MỘT

LÒNG THƯƠNG XÓT VÀ MẸ THIÊN CHÚA

Bài giảng ngày 8 tháng 12 năm 2015,
tại Đại Học Thomas More, Merrimack,
New Hampshire

Hôm nay, ngày 8 tháng 12, chúng ta đang bước vào Năm Lòng Thương Xót. Đức Giáo Hoàng Phanxicô muốn năm này bắt đầu vào Lễ Đức Mẹ Vô Nhiễm Nguyên Tội. Vào ngày này, chúng ta tán dương vẻ đẹp, sự khiết tịnh và sự vô nhiễm khỏi mọi bợn nhơ tội lỗi của Mẹ, một dấu chỉ toàn thắng của Thiên Chúa.

Đức Phanxicô đã đưa câu này vào trong Sách Chỉ của ngài: “Mầu nhiệm Vô Nhiễm Nguyên Tội cho thấy lòng thương xót của Thiên Chúa luôn lớn hơn tội của con người”. Lời phát biểu này chất chứa niềm hy vọng. Lòng thương xót của Thiên Chúa luôn lớn hơn tội chúng ta, và đây là những gì chúng ta chiêm ngắm trong mầu nhiệm Đức Trinh Nữ Maria.

Vì lý do này, Đức Trinh Nữ Maria có thể phù giúp chúng ta đón nhận mọi ơn lành của năm thánh này. Đây là điều tôi sẽ cố gắng chia sẻ với các bạn một cách đơn giản. Nhiều cánh cửa nhà thờ và thánh đường khắp nơi trên thế giới sẽ mở ra trong những ngày tới. Hàng triệu người sẽ bước qua những ngưỡng cửa này, và đây sẽ là một hồng ân lớn lao. Sẽ có nhiều ơn chữa lành và hoán cải, nhiều ơn thống hối, bình an và an ủi.

LÒNG THƯƠNG XỐT CỦA THIÊN CHÚA

Chúng ta cần cảm tạ Thiên Chúa về năm này. Chính Đức Maria là cánh cửa của lòng thương xót bởi ngang qua Mẹ, lòng thương xót Chúa đã đi vào thế giới. Chúng ta có thể nói, Đức Giêsu là lòng thương xót của Chúa Cha giữa loài người, bởi vì ngang qua con người Đức Giêsu, tình yêu đầy thương xót của Chúa Cha được tỏ bày để có thể đến với mọi người - trong tội lỗi, thương tật và yếu đuối của họ.

Lòng thương xót của Thiên Chúa thì hoàn toàn nhưng không. Đó là nguồn mạch đầy đủ sự triu mến, lòng quảng đại và tình yêu vô điều kiện. Chúng ta không

phải mua hay đáng được nó; lòng thương xót được ban cách nhưng không. Lòng thương xót chứa trọn tình yêu của Thiên Chúa. Tình Yêu đầy xót thương này của Thiên Chúa gặp gỡ mọi người trong sự nghèo hèn và túng quẫn của họ.

Trong tiếng Latin, “lòng thương xót” được cấu thành bởi hai từ: “khốn cùng” và “tắm lòng”. Chính tấm lòng của Thiên Chúa đến gặp mọi khốn cùng của con người. Những vết thương do tội, sự dữ ẩn nấp bên trong chúng ta do buồn bã hay thất vọng - tất cả sẽ được lòng thương xót Chúa viếng thăm. Nguồn mạch dồi dào và nhưng không này đến với mọi người mang một dáng dấp riêng biệt tùy theo nhu cầu mỗi người. Đau khổ và phiền muộn thực sự là đối tượng của sự triu mến nơi Thiên Chúa. Thiên Chúa là người Samari Nhân Hậu đến để chăm sóc những vết thương của chúng ta.

Vậy làm thế nào Đức Maria có thể giúp chúng ta thấu hiểu và đón nhận mầu nhiệm lòng thương xót này? Tôi nghĩ Đức Mẹ có vai trò tối quan trọng, ngay cả nếu âm thầm, như mỗi khi Mẹ hành động. Mẹ không bao giờ đứng ở chiến tuyến. Mẹ luôn hướng dẫn chúng ta đến với Con của Mẹ. Vai trò của Mẹ rất quan trọng và như thế, tốt lành biết bao khi chúng ta phó mình cho Mẹ và để Mẹ hướng dẫn.

Chúng ta có thể đưa ra nhiều lý do cho điều này, và lý do đầu tiên có thể là vì Đức Maria là người cận kề Thiên Chúa nhất. Mẹ hiểu Thiên Chúa thâm sâu nhất và thông truyền sự thấu hiểu này cho chúng ta.

Thánh Gioan Phaolô II giảng tại Fatima vào dịp phong thánh ba trẻ Fatima. Trong bài giảng của mình, ngài kể lại một trong những cuộc hiện ra của Đức Mẹ, trong đó có một điều gì đó như một tia sáng bao trùm lũ trẻ và ném chúng vào trong mầu nhiệm Thiên Chúa. Ngài nói rằng, chính Thiên Chúa đã định cho “người nữ mặc áo mặt trời” xuống cõi trần và viếng thăm những trẻ nhỏ này. Thánh Gioan Phaolô II nói những lời chở che và đầy lòng trắc ẩn của Mẹ là những lời “vang ra từ giọng nói và con tim của một người mẹ,” khi Mẹ bảo những đứa trẻ này hiến dâng đời mình như “những nạn nhân của cuộc hiện ra”. Những đứa trẻ này thấy ánh sáng phát ra từ đôi bàn tay Mẹ, một ánh sáng xuyên thấu tâm hồn chúng và cho chúng thấy mình được hiệp nhất với Thiên Chúa, được đắm chìm trong tình yêu của Người. Chúng cảm thấy tình yêu Người là một ngọn lửa bùng cháy, bùng cháy nhưng không thiêu rụi. Đức Giáo Hoàng ví kinh nghiệm này như kinh nghiệm của Môisen và bụi cây bốc cháy. Thiên Chúa đã tỏ tình yêu và sự chở che của Người như một ngọn lửa, bốc cháy bởi tình yêu dành cho chúng ta, và khi chúng ta đón nhận tình yêu bùng cháy của Người, chúng ta trở thành “nơi cư ngụ, và do đó thành bụi cây bốc cháy của Đấng Tối Cao”.¹

¹. Bài giảng của Thánh Giáo Hoàng Gioan Phaolô II tại lễ phong Chân Phước cho Francisco và Jacinta Marto, Fatima, 13 tháng 5 năm 2000.

Tôi thấy điều gì đó rất đẹp trong những tư tưởng này của Đức Thánh Cha. Nhờ Đức Maria, các mục đồng bé nhỏ ít học này được lao mình vào trong mầu nhiệm Thiên Chúa. Chúng đi vào một sự nhận thức về Thiên Chúa vốn không thể diễn tả bằng lời. Chúng cảm nghiệm một ngọn lửa bốc cháy nhưng không thiêu rụi, giống như Môisen cảm nghiệm bụi cây bốc cháy (x. Xh 3, 2). Đây là một khoảnh khắc quan trọng trong lịch sử Israel bởi vì đó thực sự là khoảnh khắc của lòng thương xót. “Ta đã thấy cảnh túng cực của dân Ta. Ta đã thấy nỗi đau của chúng và đó là lý do tại sao Ta đến” (Xh 3, 7-8). Và Thiên Chúa sai Môisen đi cứu dân Người.

Những mục đồng nhỏ bé nghèo hèn Bò Đào Nha này sống trong ân sủng ngang qua Đức Maria. Chúng cảm nhận Thiên Chúa cách sâu sắc như Môisen, một trong những nhân vật vĩ đại nhất của Cựu Ước, đã cảm nhận. Cảm nghiệm về ân sủng này là điều gì đó chỉ dành cho một số ít thành phần ưu tú trước đây nhưng giờ đây được ban cho mọi người.

“Lạy Cha là Chúa Tể trời đất, con xin ngợi khen Cha, vì Cha đã giấu không cho những bậc khôn ngoan và hiền triết biết, nhưng đã mặc khải những điều này cho những người bé mọn” (Mt 11, 25). Chúng ta nhận ra mình rất bé nhỏ, nhưng nhờ Đức Maria, chúng ta có thể biết Thiên Chúa trong tình yêu và lòng thương xót vô biên của Người.

Chương 31 rất hay của Giêrêmia giới thiệu giao ước mới và sự ý thức về Thiên Chúa -theo đó, mọi người từ nhỏ đến lớn, sẽ nhận biết Thiên Chúa.

“Đây là giao ước Ta sẽ lập với nhà Israel sau những ngày đó - sấm ngôn của ĐỨC CHÚA. Ta sẽ ghi vào lòng dạ chúng, sẽ khắc vào tâm khảm chúng Lễ Luật của Ta. Ta sẽ là Thiên Chúa của chúng, còn chúng sẽ là dân của Ta. Chúng sẽ không còn phải dạy bảo nhau, kẻ này nói với người kia: “Hãy học cho biết ĐỨC CHÚA”, vì hết thầy chúng, từ người nhỏ đến người lớn, sẽ biết Ta - sấm ngôn của ĐỨC CHÚA. Ta sẽ tha thứ tội ác cho chúng và không còn nhớ đến lỗi lầm của chúng nữa” (Gr 31, 33-34).

Vì thế không ai sẽ phải dạy người khác? Mọi nhà giảng thuyết sẽ nghỉ việc vì mọi người sẽ nhận biết Thiên Chúa sao?

“Ta sẽ tha thứ tội ác cho chúng và không còn nhớ đến lỗi lầm của chúng nữa” (Gr 31, 34).

Với lòng thương xót của mình, Thiên Chúa sẽ tha thứ mọi tội lỗi của chúng ta và sẽ không nhớ bất kỳ lỗi phạm nào của chúng ta. Sự hiểu biết lớn lao nhất về Thiên Chúa là sự hiểu biết lòng thương xót của Người. Có một đoạn khác báo trước điều đó rằng, vào thời kỳ đó, không ai sẽ phạm tội vì họ hiểu biết Thiên Chúa: Quả thật, sự hiểu biết ĐỨC CHÚA quang vinh sẽ tràn ngập cõi đất cũng như nước lấp đầy lòng biển (Kbc 2, 14). Toàn trái đất sẽ ngập tràn sự hiểu biết Thiên Chúa. Đây

là điều mà thế giới chúng ta cần: thời kỳ khi chúng ta hiểu biết Thiên Chúa với trọn tâm hồn, khi chúng ta biết Người là Thiên Chúa giàu lòng thương xót. Chúng ta được tha thứ và thanh tẩy, và chúng ta cũng trở nên nhân từ, có thể tha thứ và yêu thương.

VAI TRÒ CỦA ĐỨC MARIA

Đức Maria đóng vai trò hết sức quan trọng trong tiến trình này. Đức Mẹ dẫn chúng ta vào sự hiểu biết Thiên Chúa và lòng nhân từ, đặc tính sâu sắc nhất của Người. Đức Maria cũng nhận ơn này vì lý do khác: chính Mẹ đã hiểu biết lòng thương xót của Thiên Chúa. Dĩ nhiên Mẹ không phạm tội và Mẹ không cần được thứ tha, nhưng trong bài Magnificat, Mẹ đã ca ngợi lòng thương xót của Thiên Chúa.

Mẹ biết rằng lòng thương xót này là một ân ban từ Thiên Chúa và nó hoàn toàn nhưng không. Lòng thương xót của Thiên Chúa là một ơn Thiên Chúa ban cho Đức Maria trước, nhờ công nghiệp của hy tế thập giá. Sự tỏ bày lòng thương xót tuôn chảy từ thập giá và từ chính con tim của Đức Kitô, là điều thanh tẩy Đức Maria. Đôi lúc Thiên Chúa bày tỏ lòng thương xót của Người qua việc tha tội đã phạm, nhưng đôi lúc Người cũng tỏ lộ nó trước bằng cách tha thứ mọi lỗi lầm mà chúng ta có thể phạm.

Chúng ta thấy khía cạnh đó của lòng thương xót của Thiên Chúa nơi Thánh Nữ Têrêxa Hải Đồng Giêsu. Chị hơi ghen tỵ với Thánh Maria Madalena vì Thánh

Maria Madalena được tha thứ nhiều và thực sự yêu mến Đức Giêsu - và Têrêxa không phạm tội nhiều như Maria Madalena và chị muốn yêu mến Đức Giêsu nhiều hơn ai khác. Chị viết, “Đức Giêsu đã tha thứ cho tôi nhiều hơn Thánh Maria Madalena vì Ngài tha thứ cho tôi trước bằng cách ngăn ngừa tôi khỏi sa ngã”.²

“Vì thế, tôi bảo ông: tội của chị, tuy nhiều, nhưng đã được tha thứ rồi vì chị đã yêu mến nhiều. Nhưng kẻ được tha thứ ít thì yêu mến ít” (Lc 7, 47).

Càng thánh thiện, chúng ta càng phụ thuộc hoàn toàn vào lòng thương xót của Thiên Chúa, hoặc vì tội mà chúng ta được tha, hoặc vì điều thiện chúng ta làm, thì tất cả các điều này càng phát sinh từ ân sủng của Chúa. Mọi sự được trao ban và mọi điều phát sinh từ lòng thương xót của Thiên Chúa, không phải từ công trạng của chúng ta, nhưng từ tình yêu nhưng không của Người.

Vì thế, Đức Maria là người giàu nhất trong tất cả tạo vật; thánh thiện nhất và xinh đẹp nhất, nhưng cũng khiêm nhường nhất, nghèo khó nhất bởi Mẹ biết rằng, Mẹ đã nhận mọi sự từ Thiên Chúa. Mẹ đã nhận mọi sự từ Thiên Chúa cách nhưng không; vì thế, Mẹ trao ban cách nhưng không. Mẹ không dành điều gì cho riêng mình - chỉ Thiên Chúa, Đấng đi qua Mẹ trong một sự

². Thánh Thérèse Lisieux, *Chuyện Một Linh Hồn: Tự Truyện của Thánh Thérèse of Lisieux*, Study Edition (Washington, DC: ICS Publications, 2005).

khiêm tốn và nghèo hèn hoàn toàn nơi tâm hồn Mẹ. Hơn cả những tội nhân nghiêm trọng nhất, Đức Maria biết được lòng thương xót của Thiên Chúa và Mẹ có thể giúp chúng ta hiểu biết lòng thương xót đó tận thâm sâu của nó.

CHẤP NHẬN VÀ TÍN THÁC VÀO LÒNG THƯƠNG XỐT CỦA THIÊN CHÚA

Tin Mừng cho chúng ta thấy lòng thương xót của Thiên Chúa là mầu nhiệm lớn lao nhất cũng là kho báu đẹp đẽ nhất. Tuy nhiên, chúng ta khó chấp nhận nó.

Thật không dễ để đón nhận lòng thương xót của Thiên Chúa. Chúng ta thấy nó trong Tin Mừng, trong cuộc sống hằng ngày của mình. Vậy mà chúng ta khó chấp nhận lòng thương xót của Người vì chúng ta thực sự ít tin tưởng vào sự tha thứ của Thiên Chúa.

Tôi xin chia sẻ một ví dụ nhỏ. Là một linh mục, tôi thường gặp những người cho rằng: “Cách đây vài năm, con đã phạm phải lỗi nặng này, con đã đi xưng tội. Con nghĩ Chúa tha cho con, nhưng dường như con không thể tha thứ cho mình”. Tôi thường nghe như vậy.

Thái độ này có thể biểu hiện vì một số lý do nào đó. Có lẽ nó liên quan đến tâm lý con người, nhưng chắc chắn là thiếu sự tin tưởng. Chúng ta không thực sự tin vào thực tại tha thứ của Thiên Chúa, vì thế, chúng ta không luôn luôn hết lòng đón nhận nó. Thiên Chúa tha

thứ cho chúng ta, nhưng chúng ta không thể tha thứ cho chính mình.

Vì thế, tín thác quả không dễ dàng vì bản tính con người bị tổn thương của chúng ta. Dẫu vậy, chúng ta có các chứng nhân là các thánh, những vị ngôn sứ vĩ đại của lòng thương xót, như Thánh Têrêxa và Thánh Faustina... và họ nhấn mạnh tầm quan trọng của lòng tín thác. Vậy thì điều gì cho phép chúng ta tiếp cận lòng thương xót của Thiên Chúa? Tín thác - hoàn toàn tín thác vào Chúa. Chúng ta càng tín thác, Thiên Chúa càng ban cho chúng ta lòng thương xót và chúng ta càng làm vui lòng Thiên Chúa.

Thánh Têrêxa Hải Đồng Giêsu nói, điều làm tổn thương trái tim Thiên Chúa nhất không phải là lỗi phạm của chúng ta mà là sự thiếu tín thác vào tình thương của Người. Đây là điều ngăn cản chúng ta đón nhận cách dồi dào tình yêu và lòng thương xót của Thiên Chúa.

Bạn hãy thử hỏi mình câu hỏi này, “Điều gì cho phép tôi tiếp cận lòng thương xót của Thiên Chúa?”. Câu trả lời của tôi là có bốn điều kiện. Điều kiện thứ nhất tôi đã nói rồi: lòng tín thác. Bạn càng tín thác, thì lòng tín thác của bạn càng trọn vẹn và bạn càng đón nhận lòng thương xót được trao ban cách nhưng không này.

LÒNG KHIÊM TỐN VÀ TINH THẦN NGHÈO KHÓ

Điều kiện thứ hai là lòng khiêm tốn. Đôi lúc chúng ta khó chấp nhận lòng thương xót của Thiên Chúa;

chúng ta không tha thứ cho mình cả khi Thiên Chúa tha thứ cho chúng ta. Đôi lúc do kiêu căng - tôi không chấp nhận là người sa ngã, người phạm lỗi. Tôi muốn mình là người hoàn hảo, không thể sai lầm. Nhưng tôi đã phạm lỗi và tôi không thể chấp nhận có lỗi. Điều này phát sinh từ một dạng kiêu căng nào đó.

Chúng ta gặp khó khăn trong việc chấp nhận mình phải phụ thuộc vào lòng thương xót của Thiên Chúa. Chúng ta muốn cứu lấy mình. Chúng ta muốn trở thành nguồn giàu sang của riêng mình - giàu có dựa trên những việc lành và những giá trị của chúng ta. Chúng ta khó chấp nhận tâm hồn mình nghèo khó. Đón nhận mọi sự từ lòng thương xót của Thiên Chúa - chấp nhận Thiên Chúa là nguồn giàu sang của chúng ta và không phải chính chúng ta - đòi hỏi một sự nghèo khó lớn lao nơi tâm hồn.

Chúng ta nên trích dẫn ở đây một đoạn của Thánh Têrêxa Hải Đồng Giêsu. Chị nói đoạn này trong một trong những bức thư gửi cho một vị linh mục:

Sự tốt lành, tình yêu đầy lòng thương xót của Đức Giêsu, Anh chúng ta, ít được biết đến biết bao!... Đúng thế, để tận hưởng những kho báu này, mỗi người phải tự hạ, nhận ra sự hư không của mình, và đó là điều mà nhiều linh hồn không muốn làm.³

³. Bức thư 261 gửi Fr. Bellière, 26 tháng 7 năm 1897.

Điều này còn được thấy trong Tin Mừng. Đôi khi chúng ta khó chấp nhận lòng thương xót của Thiên Chúa dành cho mình, và cho người khác. Tại sao Đức Giêsu bị giết? Do tính ghen tỵ của các kinh sư và Pharisaiêu. Họ đã từ chối chấp nhận rằng, Đức Giêsu có thể quá thương xót và cởi mở đối với những người thu thuế và tội lỗi.

SỰ CÔNG BẰNG VÀ LÒNG THƯƠNG XỐT

Đây là thái độ của người anh cả trong Dụ Ngôn Người Cha Nhân Hậu (x. Lc 15, 11-32). Ở chặng cuối hành trình của người con thứ, một hành trình mà anh đã làm nhiều điều ngốc nghếch; nay anh trở về nhà, lòng đầy ăn năn hối lỗi. Cha anh vui mừng đón anh. “Vì con ta đã chết mà nay sống lại, đã mất nay lại tìm thấy” (Lc 15, 24). Người cha ra lệnh tổ chức bữa tiệc. Các đầy tớ giết một con bê béo. Người anh cả nổi giận và lẩm bẩm, “Con luôn ở với cha, không làm điều gì sai cả, nhưng cha không bao giờ cho con ngay cả một con bê con”. Anh ta không chấp nhận lòng thương xót của người cha dành cho em mình. Tại sao? Vì anh ta có cảm thức về sự công bằng của riêng mình.

Đây là vấn đề của người Pharisaiêu. Họ thoả mãn cảm thức công bằng của riêng mình và họ hạnh phúc với công trình của họ. Họ nghĩ mình có quyền đón nhận phúc lành của Thiên Chúa và khi phúc lành này đổ

xuống trên tội nhân, họ cảm thấy bất công và quyền lợi của họ bị tước đoạt.

Đây là tính kiêu căng tự phụ của con người, khăng khăng đòi quyền của mình. Chúng ta không thể chấp nhận việc Thiên Chúa quá hào phóng đối với người nghèo hèn và tội lỗi. Nhưng tốt hơn, chúng ta nên chấp nhận điều này bởi luôn luôn có một khoảnh khắc trong đời khi chúng ta nghèo hèn và tội lỗi, ngay cả những người vĩ đại nhất cũng trở nên nghèo khó và sa ngã.

Chúng ta có thể thấy ví dụ về sự thay đổi tình cảnh này trong câu chuyện của ngôn sứ Êlia. Ông ấy đầy quyền năng: ông gây ra hạn hán trong vòng ba năm (x. 1V 17, 1) và trong cuộc đối đầu với các tư tế Baal của dân ngoại, ông xin Chúa đổ mưa diêm sinh từ trời xuống thiêu rụi lễ tế trên Núi Carmel (x. 1V 18, 38). Ngay sau chiến thắng ngoạn mục này, ông đối mặt với sự yếu đuối và nghèo hèn của mình. Ông chạy trốn vào sa mạc để tẩu thoát cơn giận của Jezebel. Ông nản lòng. Ông tìm nơi ẩn nấp khỏi ánh mặt trời thiêu đốt, rồi ông từ bỏ. Cuối cùng ông nói, “Lạy Chúa, thôi đủ rồi, xin hãy lấy mạng con đi; vì con chẳng hơn gì cha ông mình” (1V 19, 4). Ông ý thức về sự nghèo hèn của mình.

Thay vào đó, Thiên Chúa gửi một thiên thần đến an ủi và cho ông của ăn và điều này giúp ông có thể bước đi bốn mươi đêm ngày để gặp Thiên Chúa theo một phương thức mới. Vị ngôn sứ vĩ đại này đã trải qua một thời gian thất vọng. Ông cảm thấy mình nghèo hèn. Dầu vậy, mọi sự ông đạt được đều là ân ban.

Đôi lúc thật tốt để chúng ta vui mừng vì mình đã đạt được những điều cao cả. Nhưng trong những lúc cảm nhận sự nghèo hèn của mình, chúng ta cũng nên hoan hỷ, bởi vì tin mừng thì dành cho người nghèo. Lòng thương xót dành cho những ai cần đến nó và cảm nhận sâu sắc rằng, họ không thể cứu nổi mình. Niềm hy vọng duy nhất của chúng ta không nằm ở những công việc chúng ta làm, nhưng cốt tại lòng thương xót vô biên của Thiên Chúa. Đó là sự an toàn duy nhất của chúng ta. Chính sự an toàn này biết rằng lòng thương xót của Thiên Chúa không bao giờ cạn kiệt. Đó là điều kiện thứ hai để đón nhận lòng thương xót của Thiên Chúa: khiêm nhường và nghèo khó trong lòng.

BIẾT ƠN

Đây là điều kiện thứ ba: lòng biết ơn. Đức Giêsu nói trong Tin Mừng, “Vì những ai đã có thì sẽ được cho thêm và sẽ có dư thừa; nhưng những ai không có, thì ngay những gì nó đang có cũng sẽ bị lấy đi” (Mt 13, 11). Chúng ta có thể hiểu lời này theo cách này: Người biết mình đã nhận được ân ban từ Thiên Chúa và cảm tạ Người vì những ân ban đó... sẽ được nhận thêm.

Một bí quyết nhỏ trong đời sống thiêng liêng: tâm hồn càng tri ân, Thiên Chúa càng ban tặng...cả khi cuộc sống bất toàn, thậm chí khi chúng ta không có những gì mình cần hoặc mình muốn. Càng đội ơn Thiên Chúa, tâm hồn chúng ta càng mở ra đón nhận có khi càng nhiều lòng thương xót và ân huệ của Người hơn.

SỰ THA THỨ

Điều kiện thứ tư để đón nhận lòng thương xót Chúa cách dồi dào được nói rất rõ trong Tin Mừng: Nếu bạn không tha thứ, Thiên Chúa không thể tha thứ cho bạn. Đôi lúc điều ngăn cản chúng ta đón nhận lòng thương xót Chúa là sự thiếu xót thương đối với tha nhân, sự dửng dưng đối với người khác, sự hà khắc đối với người khác. Và như thế, chúng ta cũng cần thương xót. “Phúc cho những ai có lòng thương xót, vì họ sẽ được xót thương” (Mt 5, 7). Tôi càng thương xót anh chị em mình, Thiên Chúa càng xót thương tôi.

Đức Maria có thể giúp chúng ta đáp ứng cả bốn điều kiện này. Bạn có biết bí quyết lớn nhất mà Thánh Louis de Monfort đã khám phá và tại sao ngài đề ra sự dâng mình cho Đức Mẹ, Đức Mẹ sẽ trao mình hoàn toàn cho bạn. Tất cả những gì Đức Maria nhận được - mọi ân sủng, sự hướng lòng bên trong về với Thiên Chúa - sẽ đến với bạn.

Thánh Têrêxa Hài Đồng Giêsu hiểu rõ điều này khi chị viết một bài thơ về Đức Maria, “Ôi Maria, Tại Sao Con Yêu Mến Mẹ”. Trong bài thơ này có câu, “Kho báu của người mẹ thuộc về người con”.⁴

⁴. Xem Phụ Trương II.

Có nhiều người mẹ ở giữa bạn, và tôi nghĩ bạn biết rất rõ rằng, tất cả những gì người mẹ sở hữu thì không phải cho bà mà cho con của bà. Và Đức Maria là mẹ chúng ta. Mọi sự Mẹ nhận từ Thiên Chúa, Mẹ đều cho chúng ta. Càng dâng mình cho Mẹ, Mẹ càng trao ban chính mình cho chúng ta.

QUÀ TẶNG CỦA ĐỨC MARIA

Louis de Monfort viết về tất cả những gì Đức Maria ban cho chúng ta. Đức Mẹ cho chúng ta đức tin, sự tín thác vào Chúa. Đức Mẹ mở tâm hồn chúng ta trong sự tín thác của người con thảo. Mẹ xoa tan mọi lo lắng và nghi ngờ nơi chúng ta. Mẹ trao cho chúng ta sự tín thác, đơn sơ và đức tin sâu sắc vốn giúp chúng ta đặt mọi tin tưởng vào Chúa. Vì thế Mẹ cũng cho chúng ta sự khiêm tốn của Mẹ.

Trong cùng bài thơ do Têrêxa viết, có dòng: “Lạy Mẹ Maria, khi quây quần bên Mẹ, con muốn mình cứ nhỏ bé hoài”. Ở đây có một mẫu nhiệm. Càng kề cận bên Mẹ, chúng ta càng chấp nhận sự nhỏ bé của mình. Khi đối mặt với chính mình và sự nhỏ bé, lỗi lầm, vết thương, bất toàn, thất bại... chúng ta có khuynh hướng khuếch đại những khó khăn của mình. Nhưng khi ở gần bên Đức Maria, chúng ta cũng hiểu được sự tốt lành của Thiên Chúa đến nỗi có thể chấp nhận sự nhỏ bé của mình.

Tình yêu từ mẫu của Đức Maria giúp chúng ta nhận ra và chấp nhận cách bình thản những giới hạn và

tính mỏng dòn của mình. Đây là quà tặng lớn lao mà Đức Maria trao cho chúng ta. Gần Mẹ, chúng ta trân quý sự nhỏ bé của mình. Têrêxa cũng thổ lộ điều này, “Bạn càng yêu mến sự nhỏ bé và nghèo hèn của mình, Đức Giêsu càng ban cho bạn ân sủng”.

Đức Maria trao cho chúng ta quà tặng tạ ơn. Mẹ là Đức Trinh Nữ của kinh Magnificat. Mẹ ngợi khen những kỳ công và lòng thương xót của Thiên Chúa trong ca khúc về niềm hy vọng. Magnificat là bài ca về niềm cậy trông vì nó chưa được thoả mãn. Thiên Chúa sẽ hạ bệ kẻ quyền thế khỏi ngai vàng và nâng cao kẻ khiêm nhường. Khi Đức Maria hát bài ca này, Magnificat chưa được thành toàn: vua chúa vẫn ngồi trên ngai vàng. Bài ca về niềm hy vọng của Đức Maria là một bài ca về lòng biết ơn. Đức Maria dạy chúng ta tạ ơn và ngợi khen ngang qua bài Magnificat của Mẹ.

Nếu muốn lãnh nhận lòng thương xót, chúng ta phải thương xót người khác. Ở đây, Đức Maria ban cho chúng ta một món quà xinh đẹp: tâm hồn từ mẫu của Mẹ, trái tim đầy xót thương của Mẹ.

Chúng ta quan sát gì nơi Đức Maria tại tiệc cưới Cana? Mẹ là người đầu tiên thấy được nhu cầu của những người chung quanh. Hết rượu rồi; đó sẽ là một thảm họa - tội tệ hơn nếu đám cưới này diễn ra tại Pháp! Đức Maria là người đầu tiên lưu tâm đến, và Mẹ đi tìm gặp Đức Giêsu.

Vào ngày khai mạc Năm Lòng Thương Xót, tôi đã nhận được một bản văn từ ai đó ở Lộ Đức, người đã

bước qua Cửa Lòng Thương Xót. Cửa đó phải mở vào Chúa Nhật tới. Nhưng rõ ràng ở Lộ Đức, họ tới trước lịch trình. Tôi nghĩ chính Đức Trinh Nữ Maria sắp xếp điều đó. Mẹ luôn đẩy nhanh tốc độ tiến trình!

Những gì đẹp đẽ về Đức Maria không chỉ là sự mạnh mẽ trong đức tin mà còn là sự tinh tế trong tình yêu của ngài. Mẹ chú tâm, triu mến, thấy rõ nhu cầu của người khác và cận kề họ biết bao. Trước tiên, Mẹ có thể giúp chúng ta chú tâm đến người khác, nhận ra nhu cầu của họ, nhận ra đau khổ của họ, nhận ra họ cần sự tha thứ và sự giúp đỡ của chúng ta ngần nào.

Đức Maria có thể giúp chúng ta mở lòng, mở mắt để thấy nhu cầu của anh chị em chung quanh. Mẹ thôi thúc chúng ta thực hiện những hành vi yêu thương và thương xót ngang qua ân sủng từ mầu của Mẹ. Sự triu mến và tình yêu của Mẹ mang sức mạnh của đức tin. Nó có thể sánh với quân đội sẵn sàng chiến đấu. Mẹ mạnh mẽ chống lại sự dữ, nhưng với sự bình an nội tâm và dịu dàng mà Mẹ thông truyền cho chúng ta.

Xuyên suốt Năm Lòng Thương Xót này, chúng ta hãy xin ơn đón nhận Đức Maria vào tâm hồn mình, dâng mình cho Mẹ để Mẹ có thể ban cho chúng ta những gì Mẹ đã nhận được từ Thiên Chúa. Mẹ cũng sẽ trao cho chúng ta vô vàn sự tín thác, tin tưởng, khiêm tốn, cậy trông, tạ ơn, cùng với cái nhìn đầy yêu thương triu mến và sự tốt lành ẩn sâu trong Mẹ. Bằng cách thực hành tất cả các điều này với Đức Maria, Mẹ sẽ cầu thay nguyện giúp những gì chúng ta cần. Mẹ sẽ thêm vào những gì

chúng ta thiếu trong đức tin của mình, và như thế, chúng ta sẽ nhận được nhiều hơn công trạng của mình.

Khi phó mình cho Đức Maria, chúng ta có thể hưởng dồi dào mọi ơn ích của năm thánh này. Chúng ta sẽ hiểu rõ hơn lòng thương xót của Thiên Chúa và sẽ đón nhận lòng thương xót đó nhiều hơn cho chính mình và cho người khác.

CHƯƠNG HAI

LÒNG THƯƠNG XÓT VÀ SỰ THA THỨ TRONG GIA ĐÌNH

Bài giảng ngày 9 tháng 12 năm 2015,
tại Nhà Thờ Resurrection ở Nashua,
New Hampshire

Lạy Chúa, chúng con xin cảm tạ Ngài vì sự hiện diện của Ngài ở giữa chúng con - sự hiện diện của lòng thương xót, của tình yêu và bình an. Chúng con cảm tạ Ngài vì mọi ơn lành Ngài đã chuẩn bị cho chúng con trong đêm nay. Chúng con muốn phó mình cách đặc biệt cho Đức Trinh Nữ Maria, người đã mang chúng con vào trong bầu khí cầu nguyện và tôn thờ. Xin Mẹ mở lòng chúng con để đón nhận Lời Chúa, hầu Mẹ có thể trở sinh hoa trái cho chúng con.

Tối nay, tôi sẽ chia sẻ chủ đề lòng thương xót và tha thứ trong gia đình. Làm thế nào gia đình chúng ta có thể tìm thấy ân sủng xuyên suốt Năm Lòng Thương Xót này? Đó là một chủ đề lớn. Tôi sẽ trình bày vài suy tư mà tôi hy vọng sẽ giúp các bạn.

Ngoài cá nhân, gia đình cũng được mời gọi đón nhận lòng thương xót của Thiên Chúa cũng như trao ban nó. Đây là lời mời gọi lớn lao mà Đức Giáo Hoàng Phanxicô gửi đến chúng ta - đón nhận lòng thương xót của Thiên Chúa dành cho chúng ta và xót thương người khác như Chúa Cha thương xót chúng ta.

Gia đình là nơi ưu tiên để sống lòng thương xót này. Khi chúng ta sống trong gia đình, chúng ta cùng nhau sống dưới một mái nhà. Chúng ta có những mối tương quan rất gần gũi; chúng ta gần nhau về mặt thể lý. Chúng ta vừa có thể hỗ trợ cho nhau vừa yêu mến nhau. Chúng ta có thể dạy con cái mình. Gia đình là nơi của những ân huệ lớn lao; nó là đơn vị cơ bản của Giáo Hội.

Do sự mật thiết của đời sống gia đình này, chúng ta cũng nhận thấy và cảm nhận các giới hạn, của chúng ta lẫn của người khác. Hãy xem trường hợp của tôi, chẳng hạn. Tôi đã sống trong một dòng tu được bốn mươi năm, một dòng tu cũng hơi giống một gia đình. Trước khi vào, tôi đã đoan chắc mình rất kiên nhẫn, và sau mười lăm ngày, tôi đã cam đoan rằng sự kiên nhẫn của tôi chẳng có giá trị gì mấy.

Sự biết mình này là một trong những ân huệ của đời sống gia đình. Chúng ta thấy được những giới hạn,

những thiếu kiên nhẫn, khó khăn mà chúng ta gặp phải trong việc yêu thương và tha thứ. Chúng ta cũng nhận ra những yếu đuối và lỗi lầm của mình. Trong tương quan của chúng ta với người khác, những yếu đuối và lỗi lầm này thường bị phơi bày. Đôi lúc, một người trẻ thực sự đẩy tôi đến giới hạn... hoặc người ấy làm tôi quá giận dữ để thấy được sự thất bại của mình cũng như thấy mình cần lòng thương xót và sự tha thứ cho những hèn học của mình. Tôi nhận ra mình cần sự trợ giúp của Chúa biết bao, bởi vì một mình, tôi không thể yêu thương được. Tôi không thể cậy dựa vào sức mạnh của riêng mình. Tôi phải cậy dựa vào ơn Chúa, vào Thánh Thần, Đấng đến trợ giúp sự yếu hèn của tôi.

Khi chúng ta coi trọng đời sống gia đình, khi chúng ta thực sự muốn yêu thương những người chung quanh, thì rất thường, chúng ta phải xin ơn này từ Thiên Chúa. Chúng ta thưa, “Lạy Chúa, Chúa biết những giới hạn của con, sự cứng lòng của con, và chỉ có Chúa mới có thể giúp con. Chỉ có Chúa mới có thể chữa lành con và ban cho con tình yêu mà con cần để yêu thương người khác, tình yêu mà con cần để yêu thương vợ con mình”. Tâm hồn bạn bị giới hạn, nhưng tạ ơn Chúa, tâm hồn Chúa thì rộng bao la. Người giàu lòng thương xót, và nếu chúng ta xin ơn này, Người sẽ dần dần giúp chúng ta yêu thực sự. Khi chúng ta sống với nhau như đôi vợ chồng hay như một gia đình, chúng ta thấy sự nghèo hèn của nhau. Chúng ta phải thực thi lòng thương xót đối với nhau, phải chấp nhận nhau như hiện trạng của mỗi người, kiên nhẫn và thực hành mọi việc xót thương.

Đời sống gia đình cho chúng ta nhiều cơ hội chiến đấu như thế.

Chúng ta có thể nói nhiều về chủ đề này, nhưng tôi muốn trình bày hai điểm. Điểm đầu tiên là tha thứ, vốn rất quan trọng trong gia đình, và điểm thứ hai là cách chúng ta nhìn người khác.

Trước khi đi vào những điểm này, chúng ta hãy nhìn vào một vài đoạn Thánh Kinh, đặc biệt một trong những lời mời gọi xót thương của Tin Mừng. Thánh Matthêu dùng câu này, “Anh em hãy hoàn thiện như Cha anh em trên trời là Đấng hoàn thiện” (Mt 5, 48). Thánh Luca viết câu đó khác đi một chút trong Lc 6, 36-38:

Các người hãy biết thương xót, như Cha các người là Đấng thương xót. Đừng xét đoán, và các người sẽ không bị xét đoán. Đừng lên án. Hãy tha đi, vì các người sẽ được tha. Hãy cho đi, và các người sẽ được cho lại. Người ta sẽ lấy đấu hạo hạng, đã dần, đã lác, đầy tràn toé ra mà đổ vào vạt áo các người. Vì các người đong bằng đấu nào, thì cũng được trả lại bằng đấu ấy.

Đây là những lời mời gọi xót thương - đừng xét đoán, đừng kết án, tha thứ như Thiên Chúa thứ tha chúng ta. Chúng cũng chứa đựng lời hứa hạnh phúc. Thật không dễ để sống điều đó, nhưng nếu bạn sống nhờ sự trợ giúp của Chúa, bạn sẽ được thoải lòng, “một đấu đầy... đã dần, đã lác”.

Anh em là những người được Thiên Chúa tuyển lựa, hiến thánh và yêu thương. Vì thế, anh

em hãy có lòng thương cảm, nhân hậu, khiêm nhu, hiền hoà và nhẫn nại. Hãy chịu đựng và tha thứ cho nhau, nếu trong anh em người này có điều gì phải trách móc người kia. Chúa đã tha thứ cho anh em, thì anh em cũng vậy, anh em phải tha thứ cho nhau. Trên hết mọi đức tính, anh em phải có lòng bác ái: đó là mối dây liên kết tuyệt hảo. Ước gì ơn bình an của Đức Kitô điều khiển tâm hồn anh em, vì trong một thân thể duy nhất, anh em đã được kêu gọi đến hưởng ơn bình an đó. Bởi vậy, anh em hãy hết dạ tri ân (Cl 3, 12-15).

Lời mời gọi yêu thương vốn mang lại bình an này, một tình yêu không phải chỉ là lý thuyết, nhưng rất cụ thể - một tình yêu dịu dàng, tốt lành, khiêm tốn và tha thứ. Đoạn này thực sự là trọng tâm của ơn gọi đời sống gia đình.

SỰ THA THỨ TRONG ĐỜI SỐNG GIA ĐÌNH

Tôi muốn nói đôi điều về sự tha thứ, vì lòng thương xót mà chúng ta thực hành trong đời sống gia đình mang nhiều thể thức khác nhau. Chúng ta khuyến khích, cổ vũ, chúng ta mang lấy nhau. Nhưng thể thức thiết yếu nhất của lòng thương xót là khả năng tha thứ.

Tha thứ không phải là điều luôn dễ dàng, nhưng nó cần thiết. Nếu không có tha thứ trong tương quan vợ chồng, không có tha thứ giữa các thành viên trong gia đình... vấn đề bắt đầu chồng chất. Các loại đau khổ nảy sinh và tạo nên những bức tường ngăn cách chúng ta

với nhau. Trái lại, nếu ngày lại ngày, chúng ta tha thứ, các mối tương quan bình thường vẫn được duy trì và tình yêu có thể được tái sinh. Tha thứ không luôn dễ dàng; nó là một trong những hành vi quảng đại nhất của tình yêu. Tha thứ có thể cũng là một trong những hành vi cao cả nhất của tự do - tự do yêu thương ngay cả người gây rắc rối cho chúng ta.

Khi khó tha thứ, chúng ta cần xin ơn. Đôi lúc sức mạnh con người không đủ, chúng ta phải xin Thiên Chúa trong khiêm tốn và cầu nguyện. Đôi lúc cần thời gian để đón nhận ơn này, và đó là sự thương. Khi bị tổn thương nghiêm trọng, việc chúng ta đón nhận ơn này có thể cần thời gian, cầu nguyện, kiên nhẫn và khiêm tốn. Khi chúng ta được ơn để tha thứ, mọi điều xấu sẽ biến mất. Tình yêu và sự hiệp thông được tái sinh.

Thật khó để nói, “Tôi tha cho anh”. Tha thứ theo cách Đức Giêsu đã làm thì dễ dàng hơn. Khi tha thứ cho kẻ thù của mình trên thập giá, Ngài hướng lên cùng Cha và thưa: “Lạy Cha, xin tha cho họ. Họ không biết việc họ làm” (Lc 23, 34).

Khi thấy khó để nói, “Tôi tha cho anh,” chúng ta cũng phải hướng về Chúa Cha, bởi rất cuộc, chỉ Thiên Chúa mới có thể tha thứ thực sự. Phải hướng về Chúa Cha và chúng ta hãy nói những lời của Đức Giêsu “Lạy Cha, xin hãy tha cho anh ta - chị ta - vì anh ta (chị ta) không biết mình đang làm gì”.

Quả thực, hầu như mọi lúc, con người không nhận ra điều dữ mình đang phạm. Anh ta không thực sự nhận

ra tầm mức của nó. Để tha thứ, chúng ta phải đi xuyên qua trái tim của Chúa Cha. Đó là nguồn của sự tha thứ. Nó không ở trong tôi; nó là trái tim của Thiên Chúa, và đó là nơi tôi sẽ đi tìm sự tha thứ.

THA THỨ VÀ ĐỨC TIN

Tha thứ là một hành vi yêu thương, một hành vi bác ái. Nó là một hành vi tin tưởng cũng như một hành vi cậy trông, bởi vì khi tôi tha thứ cho ai đó, một trong những điều cho phép tôi tha thứ, đó là đức tin. Nếu không, tha thứ sẽ rất khó.

Thiên Chúa có thể rút điều tốt ngay cả từ điều xấu. Chúng ta hãy nói, tôi đang đi qua sự dữ; tôi đã đau khổ, tôi đã bị tổn thương, nhưng tôi tin Chúa đủ quyền năng để rút sự lành từ mọi sự, ngay cả từ sự dữ chống lại tôi.

Trong Bài Đọc của Lễ Đức Mẹ Vô Nhiễm Nguyên Tội, thiên thần bảo Đức Maria, không gì là không thể đối với Thiên Chúa. Nếu chúng ta tin Thiên Chúa có thể biến điều dữ thành điều lành - một điều dữ chúng ta phải chịu - thì Thiên Chúa có thể chữa lành vết thương đó và sự tha thứ trở nên dễ dàng hơn.

Chúng ta khó tha thứ trong thế giới hôm nay, và một trong những lý do là chúng ta mất đức tin. Chúng ta đoan chắc những vết thương của mình thì nghiêm trọng và sẽ không bao giờ được chữa lành; chúng ta nghĩ

không có phương cách nào chữa trị sự dữ. Đây quả là một phản ứng rất con người.

Tha thứ cũng là một hành vi cậy trông. Khi không tha thứ, tôi đang kết án ai đó. Điều đó có nghĩa là tôi đang đồng hoá người này với sự dữ mà họ đã phạm. Tôi thấy người này tội lỗi xấu xa. Tôi không muốn tha thứ cho người đó. Tôi không hy vọng gì ở người này; tôi không nghĩ người này có thể thay đổi.

Trái lại, tha thứ cho ai đó là một hành vi cậy trông rất đẹp. Người này đã làm điều gì đó tồi tệ, đã phạm phải một hành vi sai lầm, nhưng tôi không muốn đồng hoá người ấy với hành động xấu xa đó bởi Thiên Chúa vẫn yêu thương người đã làm điều xấu. Thiên Chúa đang hoạt động trong tâm hồn con người. Có lẽ người này sẽ cải hóa. Người mà tôi xét đoán và lên án ngày kia sẽ có thể là một vị thánh lớn. Khi tôi nhìn vào đời sống các thánh, họ là kẻ ám sát, ngoại tình, tội lỗi, nhưng ân sủng đã biến đổi tâm hồn họ.

NIỀM CẬY TRÔNG

Khi tôi tha thứ cho ai đó, đó là một hành vi hy vọng. Ngang qua việc tha thứ cho họ, tôi hy vọng vào con đường mà người này sẽ đi. Tôi hy vọng người này sẽ tiến bộ, hoán cải. Tôi tin người này cũng sẽ gặp Đức Kitô và con tim người đó sẽ được biến đổi.

Cậy trông thì rất mạnh mẽ do bởi những gì chúng ta hy vọng Thiên Chúa sẽ ban cho. Sau đây là một trích

đoạn từ Thánh Phaolô, người nói đến việc yêu mến kẻ thù.

“Đừng lấy oán báo oán, nhưng làm phúc cho kẻ thù của anh em” (Rm 12, 17). Phaolô tiếp tục khuyên, “Không, nếu kẻ thù của anh em đói, hãy cho họ ăn. Nếu họ khát, hãy cho họ uống. Bằng cách làm như thế, anh em sẽ chất than hồng trên đầu họ. Đừng để sự dữ khuất phục anh em, nhưng hãy đánh bại sự dữ bằng điều thiện” (Rm 12, 20-22).

Đoạn nói về “những cục than hồng” thì rất lạ lẫm. Khi làm điều tốt cho kẻ thù của mình, bạn chất những cục than hồng trên đầu họ sao? Hình ảnh cục than hồng gợi nhớ lại ơn gọi của Isaia. Khi Isaia thấy sự thánh thiện của Thiên Chúa, ông cảm nhận tội lỗi xấu xa của mình. Ông nói, “Khốn thân tôi. Tôi đã nhìn thấy Chúa, và tôi là người ô uế. Tôi sống giữa một dân miệng lưỡi ô uế”. Rồi thiên thần lấy cục than hồng từ bàn thờ và hơ miệng Isaia. Thiên thần nói, “Bây giờ, môi miệng ngươi đã được thanh tẩy, tội ngươi đã được tha” (Is 5, 7). Sự thanh tẩy bằng than hồng này là ơn tha thứ.

Khi chúng ta chất than hồng lên đầu ai đó, có nghĩa là chúng ta đang chuẩn bị một sự tràn trào Thánh Thần. Ngày nào đó những cục than trên đầu người này sẽ đi vào tâm hồn của họ, không phải để kết án nhưng để thanh tẩy và cải hóa. Nếu bằng đức tin và đức cậy, tôi tha cho người này, thì tôi đang tích lũy Thánh Thần trên đầu họ. Một ngày nào đó, Thánh Thần này sẽ đi vào

và biến đổi tâm hồn người này, thanh tẩy và thánh hóa họ.

SỰ THA THỨ GIẢI THOÁT CHÚNG TA

Tôi thực sự tin vào sức mạnh của niềm cậy trông. Tha thứ là hành vi cậy trông bởi điều chúng ta cậy trông, bằng đức tin, Thiên Chúa sẽ ban cho. Đức cậy không bao giờ làm thất vọng.

Ngoài ra, khi tha thứ cho ai đó, chúng ta giải thoát họ khỏi sự trả thù hay xét đoán. Nhưng không chỉ giải thoát người khác, chúng ta còn giải thoát chính mình. Mỗi khi tha thứ cho ai đó, chúng ta giải thoát chính mình.

Điều gì xảy ra khi chúng ta không tha thứ? Nếu ai đó gây rắc rối cho tôi cách đây mười năm, và tôi không muốn tha thứ cho họ mười năm sau đó, thì điều đó có nghĩa là tôi giam mình trong quá khứ. Nó như thể một dây xích trói buộc tôi mười năm trong quá khứ. Tôi không tự do để đón nhận ân sủng của hôm nay.

Có lần tôi nghe điều gì đó rất đáng buồn khi về giúp một giáo xứ nọ. Có một phụ nữ, có lẽ chín mươi tuổi. Chúng tôi nói chuyện, và điều chính yếu mà bà đưa ra là bà vẫn cay đắng trước việc một số nữ tu đã đối xử tệ với bà ở trường khi bà mười tuổi. Thật đáng buồn khi thấy ai đó chín mươi tuổi mà vẫn hằn học về điều gì đó xảy ra cách đây cả cuộc đời.

Chúng ta không tự do đối với quá khứ khi chúng ta không tha thứ. Chúng ta không thể đón nhận ơn lành của giây phút hiện tại, mọi phúc lành Thiên Chúa muốn ban cho chúng ta. Chúng ta không thể đón nhận chúng vì chúng ta bám riết vào quá khứ bằng cách từ chối tha thứ.

Không tha thứ có nghĩa là gì? Nó có nghĩa là tôi tức tối, xét đoán, hay căm ghét nơi tâm hồn. Và điều này đầu độc tâm hồn tôi. Tâm hồn tôi không thanh sạch; nó không tự do. Như thể tôi đang mang chất độc trong mình. Điều này gây tác hại cho tôi vì nhiều lý do. Một lần nữa, nó giam giữ tôi trong tình trạng phụ thuộc.

Chúng ta đang nói đến sự phụ thuộc cảm xúc. Đôi lúc chúng ta quá phụ thuộc vào một ai đó. Chúng ta không tự do; chúng ta quá bám víu vào người này. Chúng ta đã biến người này thành thần tượng. Chúng ta không thể sống mười phút mà không có người này, và chúng ta luôn kiểm tra họ trên điện thoại: “Em có nghĩ về anh không? Em có yêu anh không?”.

Ghét ai đó cũng là một dạng phụ thuộc. Chúng ta thường nghĩ về ai đó mà chúng ta khinh miệt nhiều như về người chúng ta yêu thương. Tư tưởng chúng ta bị xâm chiếm bởi những kinh nghiệm tồi tệ và tâm hồn chúng ta bị chiếm lấy bởi những cảm giác tiêu cực. Tôi phụ thuộc vào người mà tôi không thể tha thứ.

Trái lại, khi tha thứ, tôi tự do. Tôi không còn ở trong tình trạng phụ thuộc nữa. Tôi có thể hoàn toàn là chính mình và có thể để cho ơn Chúa cư ngụ trong tôi.

Tôi có thể dành chỗ cho những ý nghĩ tích cực và niềm hy vọng thay vì khuấy động chất độc trong tôi. Tha thứ giải thoát tôi. Hãy can đảm xin ơn tha thứ và thực hành nó.

Đây là một câu chuyện khác. Cách đây vài năm, một phụ nữ tham gia tĩnh tâm mà tôi giảng phòng đến nói chuyện với tôi. Bà gặp rắc rối. Bà không thể tha cho chồng mình. Ông đã lừa dối bà. Chồng bà có một cuộc phiêu lưu tình ái nho nhỏ với người phụ nữ khác. Chuyện đó chấm dứt lâu rồi, nó xảy ra ba năm trước đó. Bà cảm thấy bị tổn thương nghiêm trọng, bà không thể tha thứ cho ông.

Việc bà bị tổn thương thì hoàn toàn bình thường. Ngoại tình trong hôn nhân gây đau khổ cho người phối ngẫu vô tội. Nó là sự bất tín và bội phản sự hợp nhất ý chí và tâm hồn cũng như sự kết hiệp mật thiết thể lý. Trao thân cho ai khác ngoài hôn nhân là phản bội giao ước hôn nhân, vì thế, gây tổn thương cho người bị phản bội.

Tôi không muốn biện hộ cho người chồng, nhưng như đã nói, cảm giác của người phụ nữ này gặm nhấm bà trong một thời gian dài. Bà là một Kitô hữu tốt. Bà biết Tin Mừng; bà biết mình được mời gọi để tha thứ. Bà nói, “Tôi đã đọc mọi cuốn sách về tha thứ, nhưng tôi không thể thứ tha”. Chúng tôi đã nói chuyện đôi chút và tôi nghĩ cuối cùng tôi hiểu lý do thực - nhiều như một người đàn ông có thể hiểu một người phụ nữ!

Tôi thấy có hai lý do cản trở bà tha thứ. Lý do đầu tiên là: chuyện chồng bà phản bội bà theo nghĩa nào đó là một mối lợi cho bà, cho bà một vị trí trội vượt ông. Vì thế, bà có thể nói, “Tôi là thánh và ông ta là tội nhân, vì thế tôi ở trên ông ta”. Bà không muốn mất mối lợi này.

Tha thứ có nghĩa là gì? Nó đòi hỏi nhiều sự khiêm tốn bởi vì nó có nghĩa là không có một thánh nhân và một tội nhân. Thay vào đó, có hai tội nhân. Ông ta phạm tội chống lại bà ta, điều đó đúng, nhưng bà hoàn hảo chẳng? Bà không phạm lỗi nghịch cùng ông sao? Có lẽ không một cách minh nhiên, nhưng cũng có những lãnh vực trong đó bà sai trái.

Khi tha thứ, chúng ta làm gì? Chúng ta không còn so sánh hơn thua, nhưng coi mình và người khác đang ở cùng một cấp độ. Cả hai đều nghèo khó. Cả hai đều là tội nhân. Chúng ta tha thứ cho nhau và cả hai sánh vai trên cùng một mức độ. Không có sự trội vượt. Cả hai đều là tội nhân, và Thiên Chúa tha cho cả hai.

Chúng ta tha thứ cho nhau như hai người nghèo khó không tìm cách thống trị nhau, chúng ta không tin rằng mình tốt hơn người khác. Chúng ta bước đi cùng nhau trong khiêm tốn và nghèo khó nơi tâm hồn. Có một quyết định cần đưa ra, một quyết định đòi hỏi khiêm tốn cũng như tín thác vào nhau, một sự tín thác vào hôn nhân.

Hôn nhân là gì? Đó là hai người nghèo khó, hai tội nhân đón nhận nhau, sánh bước bên nhau mà không đổ trách nhiệm cho nhau, không hỏi ai là người tốt nhất hay

ai là người xấu nhất. Chúng ta không hỏi những câu hỏi này.

Tôi nghĩ lý do thứ hai khiến người phụ nữ không tha thứ vì bà coi tội lỗi của chồng bà là một cái gì hữu ích. Khi chồng bà bắt đầu ngẩng cao đầu, khi ông muốn ra ngoài với bạn bè, bà sẽ nổi giận với ông, “Hãy nhớ điều ông đã làm cho tôi”. Ta thường dùng tội người khác, bằng cách nào đó, để trấn áp như thể thao túng họ.

Tha thứ có nghĩa là từ bỏ quyền trách móc người khác. Tha thứ trả lại tự do cho người khác. Chính Tin Mừng mời gọi chúng ta thực hiện điều này - tha nợ cho người khác.

THA NỢ

Bạn không nợ tôi bất cứ điều gì và tôi không đòi hỏi gì nơi bạn bởi tôi đã tha thứ cho bạn và chúng ta tiến tới sự tự do đối với nhau. Tôi tôn trọng tự do của bạn như bạn tôn trọng sự tự do của tôi. Tôi không khéo léo dùng lỗi lầm bạn mắc phải để buộc bạn làm điều này điều kia.

Sự tha nợ rất quan trọng trong đời sống gia đình, bởi vì, rất thường khi, chúng ta muốn thực thi một quyền bính nào đó trên nhau. “Bạn gây rắc rối cho tôi, vì thế bạn mắc nợ tôi”. Đôi lúc vấn đề không phải là tha thứ cho bằng một loại thái độ vốn thể hiện theo cùng một cách thức. Chẳng hạn, “Tôi đã làm nhiều điều tốt cho bạn, tôi hào phóng, tôi giúp bạn trong thời gian dài, vì

thế bạn mắc nợ tôi điều gì đó. Bạn mắc nợ tôi lòng biết ơn. Tôi có một quyền nào đó trên bạn vì mọi điều tốt đẹp tôi đã làm cho bạn”.

Đức Giêsu mời gọi chúng ta tha những món nợ này. Nếu ai đó làm phượng hại đến bạn, hãy tha thứ. Người đó không mắc nợ bạn bất cứ điều gì. Và nếu làm điều tốt cho ai đó, bạn đừng đòi đáp lại điều gì. Hãy yêu thương một cách nhưng không, không phải để nhận lại một điều gì đó hay áp đặt một ai đó.

Điều này rất quan trọng, bởi nếu không hiểu điều này, nếu không tha thứ mọi món nợ này, chúng ta sẽ tính toán những gì mình cho đi và những gì mình nhận lại. Chúng ta luôn theo dõi và không bao giờ được thoả mãn. Cách duy nhất để được thoả mãn và hạnh phúc là yêu thương vô điều kiện, không mong đền bù, tha thứ điều dữ đã xảy đến cho chúng ta và không đòi hỏi điều gì về điều tốt chúng ta đã làm cho người khác. Đây thực sự là con đường duy nhất dẫn đến sự tự do tâm hồn.

NHƯ ĐỨC GIÊSU NHÌN VÀO NGƯỜI KHÁC

Một cách thức nhìn vào tha nhân vốn có thể trao ban sức sống là một cái nhìn tốt lành, đầy lòng xót thương, khuyến khích và hy vọng. Cũng có cách nhìn người khác vốn gây ra chết chóc - cái nhìn tố cáo, khép kín, xét đoán, khước từ. Đức Giáo Hoàng Phanxicô đã chia sẻ về cái nhìn của Đức Giêsu trong bài giảng kính Thánh Matthêu ngày 21 tháng 09.

Bạn biết câu chuyện hoán cải của Thánh Matthêu. Ông ta là một quan thuế, làm việc cho người Rôma, và không nghi ngờ là một người bất lương. Ông bị khinh miệt. Ngày kia ông ngồi với nhóm đồng nghiệp khi Đức Giêsu đi ngang qua. Đức Giêsu nhìn ông và gọi ông, người mà cả thế giới kết án là đáng bị khinh miệt. Đức Giêsu nhìn ông đầy yêu thương và Ngài chọn ông để trở thành một tông đồ.

Bài giảng của Đức Phanxicô tập trung vào ý nghĩa của cái nhìn của Đức Giêsu, cái nhìn đầy xót thương và hy vọng này giải thoát chúng ta. Ngài nói, khi Đức Giêsu nhìn vào Matthêu, người thu thuế, với cái nhìn đầy sức mạnh của tình yêu, nó thôi thúc Matthêu thay đổi cuộc đời mình mãi mãi. Với tư cách là người thu thuế, kẻ bóc lột người Do Thái để giao nộp cho người Rôma, Matthêu bị xa lánh, khinh miệt, như kẻ phản quốc, kẻ “cướp đoạt dân mình”. Đức Phanxicô nói rằng, không ai cầu nguyện, ăn uống, hay thậm chí nói với những người như thế... nhưng Đức Giêsu đã làm. Ngài dừng lại và nhìn Matthêu cách bình an, đầy xót thương, bình thản, một cái nhìn mà Matthêu chưa bao giờ cảm nhận. Và Đức Phanxicô bảo chúng ta, “cái nhìn này mở tâm hồn của Matthêu; nó giải thoát ông, chữa lành ông, trao cho ông hy vọng, đời sống mới” và Đức Giêsu cũng nhìn chúng ta như thế. Đức Giêsu nhìn chúng ta trước, Ngài mời chúng ta vào, Ngài không trách móc tội lỗi của chúng ta. Đức Thánh Cha diễn tả thật tuyệt vời rằng, cái nhìn của Ngài “vượt quá khỏi tội lỗi, sự thất bại và vô giá trị của chúng ta”. Sự giàu sang, vóc dáng của chúng ta: Đức Giêsu không

quan tâm. Điều Ngài nhìn cách chăm chú là phẩm giá của chúng ta, một phẩm giá còn đứng vững qua thử thách của bản tính sa ngã nơi chúng ta, qua tính hư hỏng của chúng ta và trường tồn nơi đáy sâu tâm hồn chúng ta”.⁵

Đức Giáo Hoàng nói rằng, Đức Giêsu nhìn xa hơn, nhìn quá bên kia tội lỗi. Ngài nhìn sâu hơn những vết thương của chúng ta. Ngài thấy đứa con của Thiên Chúa bên trong chúng ta. Ngài thấy phẩm giá chúng ta là con Thiên Chúa. Và khi nhìn vào chúng ta, Ngài giải thoát con cái Thiên Chúa. Ngài mở ra con đường tự do bằng cách nhìn vào chúng ta cách yêu thương. Dù chúng ta phạm lỗi nào, dù chúng ta nghèo hèn đến đâu, Đức Giêsu vẫn nhìn chúng ta cách trìu mến. Trong cái nhìn này, Ngài thanh luyện chúng ta, trao cho chúng ta một niềm hy vọng và dẫn chúng ta vào con đường sự sống. Đức Giáo Hoàng nhắc nhở chúng ta, Đức Giêsu đến thế gian để tất cả chúng ta, những người thấy mình không có giá trị... có thể cảm nghiệm được cái nhìn đầy yêu thương của Ngài. Cái nhìn này là nguồn hy vọng và niềm vui của chúng ta, một cái nhìn thôi thúc đức tin và làm bừng cháy tình yêu của chúng ta.

Chúng ta hãy cho phép mình được Đức Giêsu nhìn với cái nhìn giàu lòng xót thương vốn không xét

⁵. Bản văn này được lấy từ bản dịch của Vatican về bài giảng của Đức Giáo Hoàng về chuyến tông du đến Canada, tháng 9 năm 2015.

đoán nhưng thấy phẩm giá chúng ta là con cái Thiên Chúa, một cái nhìn khuyến khích và nâng chúng ta lên.

Tôi đề nghị chúng ta hãy tĩnh lặng trong vài phút. Tôi mời bạn nhìn vào Đức Giêsu, Đấng thực sự đang ở đây, trong Thánh Thể. Hãy nhìn Ngài cách tin tưởng, cậy trông và yêu thương.

Quan trọng hơn, hãy để Đức Giêsu nhìn bạn. Hãy đặt mình trong tầm ngắm của Ngài và hãy đón nhận cái nhìn này, một cái nhìn thanh thản, bình an, yêu thương và thấy rõ căn tính thâm sâu của bạn. Đức Giêsu, Đấng nhìn chúng ta đầy hy vọng, cũng là Đấng mà khi nhìn chúng ta như thế, sẽ yêu thương, chữa lành và thanh tẩy mỗi người. Đức Giêsu khuyến khích chúng ta sống đời sống của mình với tư cách là con cái Thiên Chúa.

Chúng ta hãy dành những khoảnh khắc này để nhìn vào Đức Giêsu cách tin tưởng, và trên hết, để đón nhận cái nhìn của Ngài và để được chữa lành bởi cái nhìn đó, được chữa lành bởi sự chán nản của chúng ta, mọi cách thức trong đó chúng ta cảm thấy tội lỗi, lo lắng và có thể là nhục nhã. Cái nhìn này của Đức Giêsu có thể chữa lành mọi sự trong chúng ta; nó có thể thanh luyện và đổi mới tâm hồn chúng ta.

Chỉ có một vấn đề ở đây: để cho chính mình được nhìn theo cách Đức Giêsu nhìn Matthêu. Cho phép mình được nhìn. Mọi lúc Đức Giêsu nhìn vào chúng ta, Ngài giải thoát chúng ta; Ngài ban cho chúng ta đời sống mới. Chúng ta hãy để Đức Giêsu nhìn vào chúng ta.

CHƯƠNG BA

LÒNG THƯƠNG XÓT VÀ SỰ TÍN THÁC NƠI THÁNH TÊRÊXA HÀI ĐỒNG GIÊSU

Bài giảng ngày 10 tháng 12 năm 2015,
tại nhà thờ Thánh Patrick, Pelham,
New Hampshire

Tôi không thể nói đầy đủ về Thánh Têrêxa Hài Đồng Giêsu (1873-1897). Chị vào Đan Viện Carmel lúc mười lăm tuổi, qua đời lúc hai mươi bốn tuổi - chị đã sống một cuộc đời ngắn ngủi nhưng mãnh liệt. Sau khi chị mất - những bài viết - kể cả cuốn tự truyện, thư và thơ của chị - được phổ biến cách nhanh chóng trên toàn thế giới. Hàng triệu con tim đã được chạm đến bởi thông điệp của chị. Một vài tuần trước khi chị qua đời, chị nói, từ trên Trời, con sẽ làm việc lành cho trần gian.

Một trong những chủ đề yêu thích nhất của chị là lòng thương xót của Thiên Chúa. Và chủ đề này có thời được đóng dấu bởi phái Nhiệm Nhật, Jansenism, vốn bao gồm một cái nhìn thái quá về tính hà khắc và công bằng của Thiên Chúa theo một cách thức khiến người ta khiếp sợ. Trái lại, Têrêxa tập trung vào điều thiết yếu trong Tin Mừng: tình yêu của Thiên Chúa được diễn tả bằng cách thức một người cha triu mến yêu thương và chữa lành từng đứa con của mình.

Têrêxa đã giúp hàng triệu người tái khám phá vai trò người cha của Thiên Chúa. Chị được phong thánh vào năm 1925, chỉ hai mươi tám năm sau khi mất. Thánh Gioan Phaolô II thậm chí tuyên phong chị là Tiến Sĩ Hội Thánh vào năm 1997. Điều này khá đáng ngạc nhiên: một cô gái không bao giờ nghiên cứu thần học bây giờ lại là Tiến Sĩ Hội Thánh. Và chúng ta được mời gọi nhập trường của chị.

Tôi sẽ nói đến lòng thương xót theo Têrêxa. Trước tiên, Têrêxa cảm nghiệm lòng thương xót của Thiên Chúa trong đời chị, và rồi chị mang nó đến cho người khác. Theo đề nghị của các bề trên, chị bắt đầu viết cuốn tự truyện hai năm trước khi qua đời. Họ có thể cảm nhận rằng, chị đang trải qua một điều gì đó rất đẹp, một điều gì đó hết sức quan trọng không thể đánh mất được. Chúng ta cũng hãy xin ơn nhìn vào người khác trong gia

đình chúng ta với cái nhìn đầy lòng xót thương như Thiên Chúa nhìn chúng ta. Ước gì cái nhìn của tôi trên người khác mang lại cho họ tự do và hy vọng, như Đức Giêsu đã làm cho tôi.

MỘT CÁI NHÌN RỘNG HƠN VỀ LÒNG THƯƠNG XÓT

Lúc đầu, Têrêxa không hào hứng về việc tuân theo những yêu cầu này bởi thận trọng trong việc để cho người khác chăm chăm nhìn vào chị và cuộc đời của chị. Nhưng chị hiểu rất nhanh rằng, làm thế là một ân huệ bởi vì bằng cách viết câu chuyện đời mình, chị cũng thực sự kể cho người khác về lòng thương xót Chúa.

Trong chương đầu tiên của cuốn tự truyện, Chuyện Một Tâm Hồn, Têrêxa nói, chị sẽ kể về tác động của lòng thương xót Chúa trên tâm hồn chị. Làm thế nào chị mô tả lòng thương xót này của Thiên Chúa? Chị nói, Người đã đồng hành với chị. Người giúp chị lớn lên. Người nói với tâm hồn chị bằng tình yêu. Cả khi chị đau khổ, sự hiện diện sống động của Thiên Chúa đã cổ vũ khuyến khích chị cũng như tha thứ tội lỗi của chị. Chị hiểu lòng thương xót của Thiên Chúa không chỉ cho chính chị, nhưng còn cho toàn thế giới - không chỉ tha thứ tội lỗi như chúng ta có khuynh hướng nghĩ về lòng

thương xót. Đối với Têrêxa, lòng thương xót còn hơn thế nhiều.

Để hiểu quan điểm về lòng thương xót của Têrêxa, hãy nhìn vào cách chị thấy Maria Madalena. Như tôi đã chỉ ra, Têrêxa hơi ganh tỵ với Maria Madalena, người đã yêu mến Đức Giêsu rất nhiều vì đã được tha thứ nhiều. Chúng ta càng tha cho người khác, thì họ càng được yêu thương, và Têrêxa muốn yêu mến Đức Giêsu đến mức điên cuồng.

Ngày kia Têrêxa hiểu rằng, Chúa đã tha thứ cho chị hơn Maria Madalena, cả khi chị không phạm tội như Maria Madalena đã phạm. Đây là điều chị nói:

Những lời sâu sắc Chúa nói với Simon vang vọng cách ngọt ngào trong tâm hồn tôi. Tôi biết rằng, người được tha thứ ít thì yêu mến ít, nhưng tôi cũng biết rằng Đức Giêsu đã tha thứ cho tôi nhiều hơn Thánh Maria Madalena, bởi vì Ngài đã tha cho tôi trước bằng cách ngăn ngừa tôi khỏi sa ngã.

Không chỉ Thiên Chúa tha thứ tội lỗi chúng ta, nhưng Người còn có thể giúp ngăn ngừa chúng ta khỏi phạm tội nữa.

Tôi ước mình có thể giải thích điều mình cảm nhận. Đây là một ví dụ điển tả tư tưởng của

tôi ít nữa là một chút ít. Giả sử đứa con của một nhà vật lý thông minh gặp một hòn đá trên đường khiến nó ngã và gãy chân. Cha nó đến với nó ngay lập tức, bồng nó lên cách yêu mến, săn sóc vết thương của nó, dùng mọi khả năng nghề nghiệp để làm điều đó. Con ông, hoàn toàn được chữa lành, bày tỏ lòng biết ơn. Đứa trẻ này chắc chắn đúng khi yêu thương cha mình! Nhưng tôi sẽ đưa ra một ví dụ khác. Người cha, biết có một hòn đá trên đường con mình đi, đã vội vã đến trước nó và dẹp nó đi mà không ai thấy ông làm điều đó cả. Chắc chắn là đứa trẻ này, đối tượng của tầm nhìn xa đầy triu mến của người cha, hoàn toàn không ý thức về sự rủi ro mà người cha đã giải thoát nó khỏi đó, sẽ không cảm ơn ông và sẽ yêu mến ông ít hơn nếu nó đã được ông chữa lành. Nhưng nếu nó biết được nguy hiểm mà nó thoát khỏi, thì nó sẽ không yêu cha mình nhiều hơn sao?⁶

Têrêxa cảm nghiệm lòng thương xót này trong chính cuộc đời của chị, nhưng chị cũng thấy lòng thương xót mà Thiên Chúa bày tỏ với người khác, qua đó chị có cái nhìn rộng hơn nhiều về lòng thương xót của Thiên Chúa.

Khi Têrêxa được mười bốn tuổi, một thời gian ngắn trước khi vào Đan Viện Carmel, chị đã

⁶. Xem Phụ Trương II.

ngập tràn tình yêu dành cho Thiên Chúa. Chị cảm thấy cần cầu nguyện cho các linh hồn và ơn cứu độ của Đức Giêsu trên thập giá sẽ chạm đến mọi linh hồn, không trừ ai, để không ai sẽ bị đánh mất. Chị tìm hiểu về một tên sát nhân ở Paris, kẻ đã sát hại ba người. Têrêxa bị đánh động bởi thương cảm người đàn ông này, nhưng y không hồi lỗi. Y rất xác xược với các thẩm phán và y không muốn gặp một linh mục. Chị nói, “Anh ta không thể sa hoả ngục. Tôi sẽ cầu nguyện cho anh ta”. Chị đã cầu nguyện. Chị đã hy sinh. Chị xin chị mình là Céline cầu nguyện với chị và chị đoán chắc rằng Đức Giêsu sẽ làm một điều gì đó.

Nhưng dường như không có gì xảy ra. Người đàn ông này, Pranzini, vẫn ương bướng. Hắn bị kết án tử. Vào giây phút cuối cùng, khi hắn bước lên giá treo cổ ngay trước khi bị hành quyết, hắn nhìn vào thánh giá và hôn thánh giá.

Têrêxa thấy điều này trong tờ báo vào ngày hôm sau, và nó làm chị kinh ngạc. Thiên Chúa đã nhậm lời chị. Đây là điều chị nói:

Lời cầu của tôi đã được trả lời bằng thư! Dù Đức Giáo Hoàng cấm chúng tôi đọc giấy tờ, nhưng tôi không nghĩ, mình đã bất tuân khi đọc các đoạn nói về Pranzini.

Sau ngày trăm quyết, tôi đã tìm thấy tờ báo La Croix. Tôi nhanh chóng mở nó ra và tôi đã

thấy gì? A, nước mắt tôi phản bội cảm xúc của tôi và tôi phải che giấu. Pranzini đã không đi xưng tội. Anh ta đã lên đoạn đầu đài và sắp sửa đưa đầu mình vào vòng treo cổ đáng sợ, rồi đột nhiên, được nắm lấy bởi ơn linh hứng, anh ta quay lại, nắm cây thánh giá mà vị linh mục đưa cho anh và hôn những vết thương thánh ba lần! Rồi linh hồn anh đi nhận án đầy lòng thương xót của Đấng tuyên bố rằng trên trời sẽ vui mừng vì một người tội lỗi ăn năn sám hối hơn chín mươi chín người không biết sám hối ăn năn.⁷

Têrêxa khóc lên vui sướng và xúc động khi thấy người này ăn năn vào giây phút cuối đời. Chị hiểu được sức mạnh của việc cầu nguyện, và chị, Têrêxa nhỏ bé, không thể làm điều gì hơn là cầu xin, Thiên Chúa đã đáp lại lời kêu cầu của chị và người đàn ông này được cứu độ.

Khi báo chí đề cập đến Pranzini, họ nói, “Tên tội phạm này, con quái thú này...”. Nhưng khi Têrêxa nói đến anh ta trong Chuyện Một Tâm Hồn, chị gọi anh ta là “đứa con đầu lòng của tôi”, người đàn ông đầu tiên mà chị đã cứu qua lời cầu nguyện của mình.

⁷. Thánh Thêrêse Lisieux, Chuyện Một Tâm Hồn. Cuốn Tự Truyện của Thánh Thêrêse Lisieux, Study Edition (Washington, DC: ICS Publications, 2005).

LÒNG THƯƠNG XÓT VÀ SỰ CÔNG BẰNG

Đôi lúc chúng ta có khuynh hướng coi thương xót đối nghịch với công bằng. Với Têrêxa thì trái lại, chị kết hiệp chúng lại với nhau. Trong một bức thư chị viết cho một linh mục, một nhà thừa sai được chị cầu nguyện, chị nói:

Tôi cũng biết, Chúa vô cùng công minh, và chính sự công minh này, vốn làm cho nhiều tâm hồn sợ hãi, lại là đối tượng khiến tôi vui sướng và tin tưởng.

Có nhiều người rất sợ sự công thẳng của Thiên Chúa, và đối với tôi, thì không như vậy. Sự công minh của Thiên Chúa thực sự làm tôi tin tưởng và đây là lý do tại sao.

Công bằng không chỉ là thực thi sự nghiêm túc để phạt kẻ phạm tội. Nó cũng có nghĩa là nhận ra những ý hướng ngay lành và ân thưởng các nhân đức. Tôi mong chờ từ sự công thẳng của Thiên Chúa nhiều như từ lòng thương xót của Người. Chính vì Người công minh mà Người thương cảm và đầy dịu dàng, chậm giận và giàu tình thương, vì Người biết sự mỏng dòn của chúng ta. Người nhớ chúng ta chỉ là cát bụi. Như người cha trìu mến con cái mình thế nào, thì Thiên Chúa cũng động lòng trắc ẩn với chúng ta như thế.

Con đường dẫn đến sự toàn thiện thì rất đơn sơ. Đó là hai mặt của một vấn đề: nhận ra sự hư không của tôi và phó mình như đứa trẻ trong vòng tay của Chúa Cha.

Tôi xin trao những cuốn sách hay ho mà tôi không hiểu cũng như rất ít thực hành cho những tâm hồn thông thái... và tôi vui mừng khi mình bé nhỏ vì chỉ những đứa trẻ và những ai giống chúng mới được mời vào dự tiệc Nước Trời.⁸

Những gì Têrêxa đã hiểu thật là quan trọng. Sự tín thác này cho phép chị đón nhận trọn vẹn lòng thương xót Chúa. Lòng tín thác của chúng ta càng lớn, Thiên Chúa càng yêu thương chúng ta. Trái lại, điều xúc phạm Thiên Chúa nhất, chính là không tín thác vào Người. Cả khi nếu chúng ta nghèo hèn và bất toàn, thì nhờ vào sự tín thác của mình, chúng ta có thể chạm đến cõi lòng Thiên Chúa và đạt được từ Người mọi sự cần thiết. Thiên Chúa không bao giờ chống lại sự tín thác của con cái mình.

Têrêxa đang cầu nguyện cho một linh mục thừa sai khác, một người hay lo sợ và quá cẩn thận. Chị mời gọi ngài tin tưởng vào Chúa hơn, dù ngài bất toàn và yếu đuối. Trong thư chị gửi cho ngài, Têrêxa bịa một câu chuyện về hai đứa trẻ.

⁸. Thư 226 gửi Fr. Roulland, 9 tháng 5 năm 1897.

Điều chị muốn bày tỏ trong câu chuyện này là niềm tin thác có thể chạm đến cõi lòng Thiên Chúa biết bao:

Con hình dung một người cha có hai đứa con tinh nghịch và bướng bỉnh; khi ông đến phạt chúng, ông thấy một trong hai đứa run lấy bầy và rồi, ông tránh xa nó trong khi nó hốt hoảng. Tuy nhiên, tận thâm tâm, đứa trẻ thấy mình đáng phạt.

Anh nó, trái lại, ném mình vào vòng tay của cha, nói rằng, nó hối lỗi vì đã gây rắc rối cho ông và rằng, nó yêu thương ông và để chứng tỏ điều đó, nó sẽ dốc lòng trở nên tốt hơn từ giờ trở đi. Nếu đứa trẻ này xin cha nó phạt nó bằng một cái hôn, thì con không tin rằng trái tim của người cha hạnh phúc có thể chống cự lại đứa con mình, đứa con mà ông biết được sự chân thành và tình yêu của nó.

Đứa trẻ này bạo gan biết bao! Nó lao vào vòng tay của cha nó và nói, “Xin cha tha cho con. Điều con đã làm là sai nhưng cha biết là con yêu mến cha và con sẽ bắt đầu lại”. Đứa trẻ này quá táo bạo đến nỗi thưa với cha, “Xin hãy phạt con bằng một cái hôn”. Người cha sẽ làm gì? Ông không thể chống lại điều này. Đây là điều Têrêxa nói:

Ông nhận ra, dẫu hơn một lần con trai mình phạm những lỗi tương tự. Nhưng ông đã được

chuẩn bị để tha cho nó luôn nếu cậu con luôn giữ ông trong trái tim mình.

Điều này được nói ra bởi một vị Tiến Sĩ Hội Thánh. Người cha sẽ luôn sẵn sàng tha thứ nếu đứa con này giữ ông trong tim mình. Thiên Chúa vô cùng quyền năng, nhưng Người có một điểm yếu, đó là con tim của Người. Tình phụ tử của Người muốn cứu và muốn chữa lành... và Người vui mừng khi tha thứ. Dĩ nhiên, điều đó đòi hỏi chúng ta có thiện chí và thực sự ước muốn sửa mình và yêu mến Chúa Cha đích thực. Nhưng ngay cả nếu chúng ta sa ngã, thì mọi lúc Chúa Cha vẫn tha thứ cho chúng ta. Đó chính là niềm tin thác như trẻ thơ vào Chúa Cha.

Em yêu quý, chị không nói gì với em về thử thách đầu tiên. Em phải biết liệu cha của cậu ta có thể yêu thương cậu ta và chiều chuộng cậu ta như người cha khác không.⁹

NỀN TẢNG ĐÍCH THỰC CỦA NIỀM TÍN THÁC

Càng tín thác vào Chúa, chúng ta càng được Người yêu thương và ban ân huệ. Chúng ta vừa nói về tầm quan trọng của niềm tin thác, nhưng

⁹. Bức thư 258 gửi Fr. Bellière, 18 tháng 07 năm 1897.

nền tảng của nó là gì? Chúng ta dựa vào đâu? Bởi vì đôi lúc chúng ta bị đánh lừa. Chúng ta nghĩ rằng mình tin vào Chúa, nhưng nó không thực sự là tin vào Chúa mà tin vào chúng ta nhiều hơn.

Hãy thử nhìn vào một người Công Giáo gương mẫu, cư xử đúng đắn, nêu gương tốt, tín thác vào Chúa. Rồi đột nhiên người này sa vào một lỗi lầm nào đó khiến anh ta thực sự xấu hổ. Anh chán nản và buồn rầu. Niềm tín thác vào Chúa của anh bị thuyên giảm. Bây giờ, niềm tín thác của anh không còn mạnh mẽ bởi anh cảm thấy rất cuộc, mình chỉ là một tội nhân.

Phản ứng của anh có ý nghĩa gì? Nó có nghĩa là “tín thác vào Chúa” của anh không phải là một tín thác vào Thiên Chúa, nhưng là tín thác vào chính bản thân, vào những gì anh ta làm. Khi bạn hạnh phúc với công trình của mình, bạn tín thác vào Chúa; khi bạn ngã xuống đất, niềm tin của bạn biến mất. Đó không phải là sự tín thác vào Chúa, bởi Thiên Chúa không thay đổi.

Niềm tín thác đích thực vào Chúa là gì? Đó là niềm tín thác vốn chỉ cậy trông vào Thiên Chúa, vào lòng thương xót của Người, chứ không phải vào công trình của ta. Điều này có nghĩa là khi tôi mỏng dòn và yếu đuối, khi tôi sa ngã, tôi vẫn không thất vọng, tôi vẫn giữ vững niềm tín thác.

Điều này không luôn dễ dàng bởi chúng ta thường quy về mình thay vì chỉ hướng về Thiên Chúa. Chúng ta dành nhiều thời gian để đo lường bản thân. “Tôi đã tiến bộ trên đường thiêng liêng chưa? Tôi đang ở cư sở thứ ba hay thứ sáu của Thánh Têrêxa Avila?”¹⁰. Tôi không nói đây là một câu hỏi tồi, nhưng điều không tốt ở đây là luôn luôn lo lắng tìm cách kiểm tra chính mình và sợ mình không đứng ở đỉnh điểm.

Dĩ nhiên, chúng ta cần được khuyến khích thực hành nhân đức, vì thế, chúng ta phải tự vấn lương tâm, nhưng điều quan trọng là nhắc nhở mình rằng, tín thác đích thực là chỉ cậy trông vào Chúa, chứ không vào công trình của chúng ta.

Ở cuối Chuyện Một Tâm Hồn, có một điều đáng ngạc nhiên. Têrêxa viêm phổi nặng đến nỗi sắp chết. Rất mệt, chị thấy khó viết lách và viết những dòng cuối cùng bằng bút chì. Điều Têrêxa viết trong những dòng cuối là nền tảng của niềm tín thác.

Trên hết, tôi bắt chước cung cách ứng xử của Madalena. Sự bạo dạn yêu thương của bà, vốn lôi cuốn con tim của Đức Giêsu, cũng cuốn hút trái tim tôi. Vâng, tôi cảm thấy như vậy. Dù ý thức

¹⁰. Đề cập đến sáu giai đoạn trưởng thành thiêng liêng được mô tả trong cuốn sách của Thánh Têrêxa Avila, *Lâu Đài Nội Tâm*.

về mọi thứ tội có thể phạm, nhưng tôi sẽ bước đi, tâm hồn tan nát vì đau đớn, và lao mình vào vòng tay của Đức Giêsu, vì tôi biết Ngài yêu thương đứa con hoang đàng trở về với Ngài biết bao. Không phải vì Thiên Chúa, trong lòng thương xót luôn đi trước của Người đã giữ gìn linh hồn tôi khỏi tội trọng, nhưng tôi đến cùng Người với lòng tin tưởng và mến yêu.

Không phải vì Thiên Chúa đã bảo vệ linh hồn chị khỏi tội trọng mà chị đến cùng Người trong niềm tin thác và yêu mến. Chị đã nói chút ít trước đoạn này rằng, “Cả khi tôi phạm mọi lỗi lầm có thể phạm, tôi vẫn tin thác, vẫn bước đi và lao mình vào vòng tay của Thiên Chúa, dĩ nhiên xin Người tha thứ, nhưng chắc chắn được thứ tha”.

Ngay cả sau khi dừng viết, Têrêxa vẫn còn nói đôi lời. Chị nói bằng miệng, và chúng được thuật lại cho chúng ta.

Cả khi tôi phạm mọi lỗi lầm có thể, tôi vẫn giữ vững niềm tin. Tôi không tin tưởng vào những gì mình làm, nhưng tin thác vào lòng thương xót của Thiên Chúa. Cả khi tôi thấy mình là một tội nhân tồi tệ nhất, tôi vẫn ném mình vào vòng tay của Chúa cách tin tưởng và mến yêu, và tôi biết, Người sẽ tha cho tôi. Tôi biết mọi lỗi lầm của tôi sẽ như giọt nước trong biển lửa mênh mông tình yêu của Thiên Chúa vốn mạnh mẽ đến nỗi có thể thiêu

rụi mọi lỗi lầm của tôi nếu tôi ném mình vào tình yêu Người.

Niềm tín thác vào Chúa thực sự là nền tảng của đời sống thiêng liêng. Nó không phải là hành vi của con người mà là ân ban của Thiên Chúa. Dĩ nhiên, chúng ta phải đáp lại ơn Người. Têrêxa muốn trở thành một vị thánh. Chị quảng đại, thực hành nhân đức, nhưng chị đã đặt niềm tín thác của mình ở đâu? Vào Chúa, không phải vào trong công nghiệp của chị. Têrêxa cũng hiểu rằng, để đón nhận lòng thương xót của Thiên Chúa, cần phải tín thác.

Nhưng nó cũng đòi hỏi một sự khiêm tốn, để nhận ra sự nhỏ bé của chúng ta. Chúng ta không thể vừa cậy dựa vào lòng thương xót của Thiên Chúa vừa cậy dựa vào mình và công trình của mình. Hoặc cái này hoặc cái kia mà thôi. Cậy dựa vào mình và tôn vinh chính mình trong công trình của mình là tội của người Pharisêu. Têrêxa đứng về phía những người thu thuế, biết mình nghèo hèn nhưng cầu xin Thiên Chúa và đặt trọn niềm hy vọng vào lòng thương xót của Người.

Đôi lúc, điều cản trở chúng ta đón nhận lòng thương xót của Thiên Chúa chính là sự thiếu niềm tín thác, nhưng đó cũng là sự thiếu khiêm tốn nữa. Chúng ta không có tinh thần nghèo khó. Chúng ta

muốn cứu mình hơn là đón nhận mọi sự từ Chúa như một quà tặng.

Đây là điều Têrêxa nói trong một trong những bức thư của chị:

Ôi sự tốt lành và tình yêu từ nhân của Đức Giêsu ít được biết đến biết bao. Hỡi người anh em, đúng vậy, để tận hưởng những kho báu này, chúng ta phải tự hạ nhận ra sự hư không của mình và đây là điều mà nhiều linh hồn không muốn làm.¹¹

Như thế, để đón nhận trọn vẹn lòng thương xót của Thiên Chúa, chúng ta phải tự hạ, trở nên bé nhỏ, nhận ra rằng mọi thứ đều phát sinh từ Thiên Chúa và chấp nhận phụ thuộc vào lòng thương xót của Người. Mọi kho tàng của chúng ta đều không thuộc về chúng ta hay là do chúng ta tạo ra. Chúng là tình yêu của Thiên Chúa dành cho chúng ta. Điều này không có nghĩa là chúng ăn không ngồi rồi. Chúng ta phải làm những gì có thể. Nhưng niềm tin thác của chúng ta, sự an toàn của chúng ta, và niềm hy vọng của chúng ta là lòng thương xót của Thiên Chúa.

Một vài tuần trước khi qua đời, Têrêxa đã trải qua khoảnh khắc thiếu kiên nhẫn với người chị

¹¹. Bức thư 261 gửi Fr. Billière, 26 tháng 7 năm 1897.

của mình. Bà đến xin em mình tha thứ. Đây là điều chị nói sau đó:

Ôi em vui sướng biết bao khi thấy mình bất toàn và cần lòng thương xót của Thiên Chúa vô ngần vào giờ chết của mình.

Vài ngày sau đó, chị nói:

Chúng ta cảm nghiệm sự an bình lớn lao biết bao khi chúng ta hoàn toàn nghèo hèn, khi chúng ta không phụ thuộc vào điều gì ngoại trừ Thiên Chúa.¹²

NGHÈO KHÓ NƠI TÂM HỒN

Càng cậy dựa vào Thiên Chúa, vốn là sự nghèo khó nơi tâm hồn đích thực, chúng ta càng tìm được bình an. Việc chúng ta thấy mình hoàn toàn nghèo khó và phụ thuộc vào tình yêu Chúa mang lại cho chúng ta một sự bình an lớn lao vì Thiên Chúa không để chúng ta đơn độc. Chúng ta phải chiến đấu một mình, nhưng Thiên Chúa không bao giờ có thể bỏ rơi chúng ta. Hãy luôn tín thác vào Chúa, nhưng một cách khiêm nhường và nghèo khó nơi tâm hồn.

¹². Thánh Thérèse Lisieux, *Những Cuộc Đối Thoại Cuối Cùng* (Washington, DC, ICS Publications, 1977).

Chúng ta hãy nhìn vào người khác: Thánh Biển Đức (480-547). Trong Luật Thánh Biển Đức có một chương gọi là “Khí Cụ Các Việc Lành Phúc Đức”. Nó giống hộp đồ nghề của một thầy dòng - tất cả những gì mà một thầy dòng tốt lành cần đến. Có bảy mươi bảy điểm. Luật bắt đầu bằng những điều căn bản: yêu mến Thiên Chúa và yêu thương nhau, đừng giết người, đừng trộm cắp. Sau đó có những điều luật ít nhiều được điều chỉnh lại.

Điểm cuối cùng là đừng bao giờ thất vọng trước lòng thương xót của Thiên Chúa. Trong hộp đồ nghề của thầy dòng, nó có thể là công cụ hữu dụng nhất. Khi mọi dụng cụ khác không thể hoạt động, vẫn còn dụng cụ cuối cùng để cứu tôi: đừng bao giờ thất vọng trước lòng thương xót của Thiên Chúa.

Điều này chất chứa nhiều sự khôn ngoan. Nhưng nó có nghĩa là gì? Nó có nghĩa là hãy làm điều lành và thúc giục chính mình tiến tới. Việc cố gắng trở thành một người tốt lành với mọi sự có ý nghĩa trong thực hành. Nếu suôn sẻ, hãy cảm tạ Chúa. Nhưng khi đối mặt với sự nghèo túng, với thất bại và tội lỗi của mình, bạn đừng thất vọng. Hãy đặt niềm tin thác vào lòng thương xót của Thiên Chúa và Người sẽ đến cứu bạn. Dù cách nhau nhiều thế kỷ giữa Thánh Biển Đức và Têrêxa, nhưng thông điệp vẫn như nhau và tôi nghĩ, nó cũng quan trọng cho chúng ta.

NHẬN VÀ TRAO LÒNG THƯƠNG XÓT

Có một điểm thú vị về cuộc đời Thánh Têrêxa: Không chỉ bằng lòng với việc đón nhận lòng thương xót; Têrêxa còn thực hành nó nữa. Càng yêu, chị càng nhân hậu.

Đang khi chị cầu nguyện rất nhiều cho các linh mục, cho các tội nhân, cho Giáo Hội và cho các nhà thừa sai, chị còn thực hành đức ái đối với các chị em trong dòng nữa. Trong Đan Viện Carmel, có một chị rất khó chịu, không ai muốn làm việc với chị ấy ngoại trừ Têrêxa. Têrêxa muốn thương xót và gần gũi chị này.

Chị nói rằng những linh hồn bị tổn thương nghiêm trọng nhất là những người khó sống chung nhất, nhưng họ cũng là những người cần tình yêu nhất. Chị nói, đức ái giống như ngọn đèn và Đức Giêsu bảo chúng ta không thể che giấu ngọn đèn đó. Đức ái của chúng ta phải soi rọi con đường cho mọi người trong nhà, để không ai bị loại ra khỏi đức ái và tình yêu của chúng ta. Đức Phanxicô nhắc nhở chúng ta rằng, lòng thương xót của Thiên Chúa là một ân huệ khổng lồ được trao ban cho chúng ta. Nhưng nó còn là một lời mời, một mệnh lệnh: tỏ lòng thương xót với nhau.

Hai năm trước khi mất, càng ngày, Têrêxa càng hiểu nhiều hơn lòng thương xót Chúa và cảm thấy muốn thông truyền sự hiểu biết này cho người khác biết bao. Chị cảm thấy được mời gọi hiến mình cho lòng thương xót này và hiến mình trọn vẹn để rao truyền nó - để cháy bùng lòng thương xót, như một lễ tế cháy thiêu trên bàn thờ.

Têrêxa giải thích mình đón nhận ơn gọi này như thế nào. Suốt thời gian chị sống, có một số người dâng mình cho Chúa như những vật tế nhưng với ý tưởng sau: “Tôi sẽ chấp nhận và lãnh lấy mọi sự trừng phạt công minh Thiên Chúa dành cho tội nhân”. Têrêxa nói, “Ồ, làm thế thì rất tốt, rất quảng đại. Nhưng đó không phải là điều tôi cảm thấy mình được mời gọi sống. Tôi thật sự muốn ca khen lòng thương xót của Thiên Chúa, vốn chưa được biết đến đủ”. Đây là điều chị nói:

Tôi đang nghĩ đến các linh hồn hiến dâng chính mình như những vật tế do sự công thẳng của Thiên Chúa để cất đi những hình phạt dành cho các tội nhân; họ chúc cho mình những hình phạt đó. Sự hiến dâng này có vẻ cao cả và rất quảng đại đối với tôi, nhưng tôi không thể cảm thấy mình được lôi cuốn để thực hiện điều đó. Từ thăm sâu tâm hồn mình, tôi la lên, “Ôi, lạy Thiên Chúa của con, chỉ sự công thẳng của Người thôi cũng làm cho các linh hồn sẵn sàng hiến dâng chính mình như những vật tế sao? Không phải tình

yêu đầy lòng thương xót của Người lại cần đến họ sao?”.

Đây là nỗi đau nhức buốt của Têrêxa: tình yêu Thiên Chúa được ít người biết đến và như thế, ít được chấp nhận. Bao người khép kín hay trốn chạy trong sợ hãi thay vì mở rộng lòng đón nhận tình yêu của Người và hiến dâng hoàn toàn cho Người. Chị tiếp tục:

Dường như đối với con, nếu Chúa không tìm những linh hồn hiến dâng chính mình như vật tế cho tình yêu của Người, Người sẽ thiêu hủy họ một cách nhanh gọn. Cũng thế, dường như đối với con, Chúa sẽ hạnh phúc khi không giữ lại những cơn sóng của sự triu mến vô biên bên trong Người. Nếu sự công bình của Người muốn giải thoát chính mình, sự công bình vốn chỉ tràn trào trên mặt đất, thì tình yêu đầy lòng thương xót còn ước mong đốt cháy các linh hồn biết bao, vì lòng thương xót của Người vươn đến tận các tầng trời?¹³

Trong Thiên Chúa, những cơn lũ tình yêu của Người - những đại dương của sự triu mến muốn tràn lan trên trần gian nhưng không may, nó không được đón nhận. Vì thế Têrêxa hiến dâng

¹³. Thánh Thérèse Lisieux, *Chuyện Một Linh Hồn: Tự Truyện của Thánh Thérèse Lisieux, Study Edition* (Washington, DC: ICS Publications, 2005).

chính mình cho Thiên Chúa để thế gian có thể đón nhận tình yêu và lòng thương xót của Người.

Đây cũng có thể là lời cầu của chúng ta: “Lạy Chúa, xin cho lửa tình yêu và lòng thương xót của Ngài cháy bừng trong tâm hồn con, để nó có thể thanh luyện và đổi mới con, hầu con có thể thông truyền nó cho thế giới”. Hãy ghi nhớ những lời này của Đức Giêsu, “Thầy đã mang lửa đến thế gian” (Lc 12, 49).

Một biển mênh mông tình yêu toạ lạc trong tâm hồn của Thiên Chúa, rộng lớn hơn bất cứ điều gì chúng ta có thể tưởng tượng một cách vô cùng. Thiên Chúa muốn lan toả tình thương của Người biết là ngần nào! Người cần chúng ta đón nhận lòng thương xót này. Vấn đề không phải là thống hối cách khác thường, hay chịu đau khổ nhiều hơn chúng ta phải chịu, nhưng nó đòi hỏi yêu mến nhiều hơn cũng như đón nhận nhiều hơn tình yêu của Người với một niềm tin thác vững vàng hơn, để trao ban tình yêu này với một tâm hồn tự do và quảng đại hơn.

Đây là hành động của Thiên Chúa. Vấn đề là thừa vâng, khát khao nó, và đặt tâm hồn chúng ta vào trong đôi tay của Thiên Chúa, đồng thời, xin Người ngọn lửa tình yêu và lòng thương xót này.

Chúng ta không luôn cảm nhận điều đó. Nhưng vấn đề không phải chúng ta cảm thấy thế

nào, mà là tin làm sao. Chúng ta phải cầu nguyện, “Con tin vào tình yêu Người. Con muốn sống bởi tình yêu của Người để thế gian có thể được chữa lành, bởi chỉ tình yêu và lòng thương xót của Người mới có thể chữa lành các vết thương của nhân loại hôm nay”.

Thiên Chúa muốn chữa lành mọi bạo loạn và sự dữ. Chúng ta hiến dâng tâm hồn mình cho Thiên Chúa để Người có thể đi ngang qua chúng ta mà thăm toàn trái đất.

PHỤ TRƯỞNG I

NHỮNG TRÍCH DẪN VỀ LÒNG THƯƠNG XÓT CHÚA TỪ THÁNH FAUSTINA (1905-1938)

Thánh nữ Faustina là một vị thánh người Ba Lan, gia nhập Dòng Các Chị Em Đức Mẹ Lòng Thương Xót sau Chiến Tranh Thế Giới Thứ Nhất. Chị nhận được thị kiến cùng thông điệp về Lòng Thương Xót Chúa và được lệnh truyền loan truyền thông điệp đó cho toàn thế giới. Sau khi chị qua đời, thì cuốn nhật ký của chị, Lòng Thương Xót của Thiên Chúa Trong Tâm Hồn Tôi, trở thành nguồn quy chiếu của sự tôn sùng Lòng Thương Xót Chúa trong Giáo Hội.

1. Tâm Hồn Ta là một Biển Lòng Thương Xót

Hôm nay, Chúa bảo tôi, “Ta đã mở Trái Tim Ta như dòng suối sống động của lòng thương xót. Hãy để mọi linh hồn kín mức sự sống từ dòng suối đó. Hãy để họ đến biển lòng thương xót này với niềm tín thác cao cả. Tội nhân sẽ được sự công chính và người công chính sẽ được xác nhận trong sự tốt lành. Bất cứ ai đặt niềm tín thác vào

lòng thương xót của Ta sẽ được đổ đầy bình an Thiên Chúa vào giờ chết”.

Chúa nói với tôi, “Hỡi con gái của ta, đừng nhàm chán việc công bố lòng thương xót của Ta. Bằng cách này, con sẽ làm tươi mới Tâm Hồn Ta, một tâm hồn cháy bừng ngọn lửa thương xót các tội nhân. Hãy bảo các linh mục của Ta rằng, các tội nhân cứng lòng sẽ ăn năn khi nghe những lời của họ, khi họ nói về lòng thương xót khôn dò khôn thấu, về sự trắc ẩn Ta dành cho chúng trong tâm hồn Ta. Đối với các linh mục công bố và suy tôn lòng thương xót của Ta, Ta sẽ ban cho họ quyền năng kỳ diệu; Ta sẽ xúc dầu lời của họ và chạm đến cõi lòng của những kẻ mà họ rao truyền”.

2. Ta Không Loại Trừ Ai

Hôm nay Chúa bảo tôi, “Hỡi con gái của Ta, niềm vui và niềm phấn khởi của Ta, không gì ngăn cản Ta ban ơn cho con. Sự cùng khổ của con không ngăn cản lòng thương xót của Ta. Hỡi con gái, hãy viết rằng, một linh hồn càng khổ cùng, càng có quyền lãnh nhận lòng thương xót của Ta; hãy thôi thúc mọi linh hồn tín thác vào vực sâu khôn dò của lòng thương xót của Ta, bởi vì Ta muốn cứu tất cả họ. Trên thánh giá, dòng suối lòng

thương xót của Ta được mở ra bởi lưới đồng cho mọi linh hồn - Ta không loại trừ ai cả!”.

3. Cuộc Đối Thoại của Thiên Chúa Giàu Lòng Thương Xót với Một Linh Hồn Tội Lỗi

Linh Hồn: Lạy Chúa, con nhận ra sự thánh thiện của Ngài, và con sợ Ngài.

Chúa Giêsu: Hỡi con Ta, con sợ Thiên Chúa của Lòng Thương Xót sao? Sự thánh thiện của Ta không ngăn cản Ta thương xót. Hãy nhìn coi, vì con mà Ta đã lập một ngai lòng thương xót trên trần gian - nhà tạm - và từ ngai này, Ta mong được đi vào tâm hồn con. Ta không bị bao quanh bởi đoàn tùy tùng và người bảo vệ. Con có thể đến với Ta vào bất cứ lúc nào, bất cứ khoảnh khắc nào; Ta muốn trò chuyện với con và muốn ban ơn cho con.

Linh hồn: Lạy Chúa, con nghi ngờ việc Ngài sẽ tha thứ vô vàn tội lỗi của con; sự khốn cùng là bạn của con.

Đức Giêsu: Lòng thương xót của Ta lớn hơn tội của con và tội của cả thế gian. Ai có thể đo được mức độ tốt lành của Ta? Vì con, Ta đã từ trời xuống thế; vì con, Ta đã để mình chịu đóng đinh trên thập giá; vì con, Ta đã để Trái Tim Cục Thánh của Ta bị lưới đồng xuyên thủng, bằng cách

ấy, Ta mở rộng nguồn thương xót cho con. Vậy, hãy đến với lòng tín thác để múc lấy ân sủng từ dòng suối này. Ta không bao giờ khước từ một tâm hồn tin tưởng. Sự khốn cùng của con biến mất trong vực sâu lòng thương xót của Ta. Đừng tranh luận với Ta về sự hư đốn của con. Con sẽ làm Ta hài lòng nếu con giao cho ta mọi rắc rối và phiền muộn của con. Ta sẽ chất cho con những kho tàng ân sủng của Ta.

4. Hãy Kêu Xin Lòng Thương Xót của Ta

Hãy để những tội nhân nặng nhất đặt niềm tín thác vào lòng thương xót của Ta. Họ có quyền ưu tiên hơn người khác trong việc tín thác vào vực thăm lòng thương xót của Ta. Hỡi con gái của Ta, hãy viết về lòng thương xót của Ta cho những tâm hồn dẫn vật. Những linh hồn kêu xin lòng thương xót của Ta làm Ta phấn khởi. Đối với những linh hồn đó, Ta muốn ban thậm chí nhiều ân sủng hơn chúng xin. Ta không thể trừng phạt ngay cả những tội nhân nghiêm trọng nhất nếu nó kêu xin lòng trắc ẩn của Ta; trái lại, Ta làm cho nó nên công chính trong lòng thương xót khôn dò khôn thấu và không thể hiểu được của Ta. Hãy viết, trước khi Ta đến với tư cách Thẩm Phán, thì trước tiên, Ta đã mở cánh cửa lòng thương xót của Ta. Kẻ từ chối đi ngang qua cánh cửa lòng thương xót của Ta phải đi qua cánh cửa sự công minh của Ta...

5. Cầu Nguyện để Thương Xót Người Khác

Ôi Ba Ngôi Cực Thánh! Bao lần con thờ, bao lần tim con đập, bao lần máu chảy trong cơ thể con, thì hàng ngàn lần con muốn ca khen lòng thương xót của Ngài.

Ôi lạy Chúa, con muốn hoàn toàn được chuyển biến vào trong lòng thương xót của Chúa và trở thành phản ánh sống động của Ngài. Ước gì đặc tính cao quý nhất trong mọi đặc tính thần thiêng, đặc tính lòng thương xót vô biên của Ngài, chảy qua tim con và tâm hồn con để đến với người láng giềng của con. Lạy Chúa, xin hãy giúp con, để mắt con có thể xót thương, để con không bao giờ có thể nghi ngờ hay xét đoán từ vẻ bề ngoài, tìm kiếm những gì đẹp đẽ trong linh hồn tha nhân và đến cứu vớt họ.

Xin hãy giúp con, để mắt con có thể xót thương, để con có thể chú tâm đến nhu cầu của tha nhân và không dừng dưng với nỗi đau và tiếng khóc than của họ.

Xin hãy giúp con, lạy Chúa, để lưỡi con có thể xót thương, để con không bao giờ nói xấu tha nhân, nhưng có lời an ủi và thứ tha cho mọi người.

Xin hãy giúp con, lạy Chúa, để tay con xót thương và đầy tràn những việc lành, để con chỉ có

thể làm điều tốt cho tha nhân và đảm nhận những nhiệm vụ khó khăn vất vả hơn.

Xin hãy giúp con, để chân con có thể xót thương, để con có thể nhanh chân giúp đỡ tha nhân, vượt qua mệt mỏi chán chường. Sự nghỉ ngơi đích thực của con là phục vụ tha nhân.

Xin hãy giúp con, lạ Chúa, để tâm hồn con có thể xót thương, hầu chính con có thể cảm nhận mọi nỗi đau của tha nhân. Con sẽ không từ chối mở lòng ra với bất cứ ai. Con sẽ chân thành cả với những người mà con biết họ sẽ lợi dụng lòng tốt của con. Và con sẽ khóa mình trong con tim giàu lòng thương xót nhất của Đức Giêsu. Con sẽ chịu đựng nỗi đau của mình trong thinh lặng. Ước gì lòng thương xót của Chúa ở lại trong con, lạ Chúa.

Chính Ngài truyền cho con thực thi ba mức độ của lòng thương xót. Mức độ đầu tiên: hành vi thương xót, dù là loại hành vi nào. Mức độ thứ hai: lời nói đầy xót thương - Nếu con không thể thực hiện một việc xót thương, thì con sẽ trợ giúp bằng lời nói của mình. Mức độ thứ ba: cầu nguyện - Nếu con không thể bày tỏ lòng thương xót bằng việc làm hay lời nói, con cũng luôn có thể làm thế bằng cầu nguyện. Lời cầu nguyện của con sẽ đến tận nơi con không thể đến theo phương diện thể lý.

Ôi Giêsu của con, xin hãy đưa con vào trong
Ngài, để Ngài có thể làm mọi sự.

PHỤ TRƯỞNG II

NHỮNG TRÍCH DẪN TỪ THÁNH TÊRÊXA HÀI ĐỒNG GIÊSU (1873-1897)

Thánh Têrêxa Hài Đồng Giêsu, còn được biết đến với danh hiệu “Bông Hoa Nhỏ”, một nữ tu Dòng Kín Carmel ở Lisieux, Pháp. Chị được biết đến nhờ tờ báo của chị, xuất bản sau khi chị mất, Chuyện Một Tâm Hồn, cũng như bộ sưu tập những bức thư, vốn cho thấy tình yêu không tin được nhưng đơn sơ của chị dành cho Đức Giêsu. “Con Đường Bé Nhỏ” dẫn đến sự thánh thiện của chị là một cấu trúc thiêng liêng của tính đơn sơ bé nhỏ vốn ảnh hưởng đến vô số tín hữu trong hành trình hiểu biết và yêu mến Đức Kitô của họ. Thánh Têrêxa đã được Đức Giáo Hoàng Gioan Phaolô II tuyên phong Tiến Sĩ Hội Thánh.

1. Trích từ Bài Thơ #50, “Ôi Maria, Tại sao Con Yêu Mến Mẹ”¹⁴

Ôi Maria, con yêu mến Mẹ, ca khen Mẹ là tôi tớ Chúa, Đáng mà Mẹ được cuốn hút theo bằng sự khiêm tốn của mình. Nhân đức ẩn kín này làm cho Mẹ toàn năng, nhân đức lời cuốn Thánh Thần

¹⁴. Kinney Donald, Thơ của Thánh Thérèse Lisieux (Washington, DC: ICS Publications, 1996).

vào trong tâm hồn Mẹ. Rồi Thánh Thần Tình Yêu rợp bóng trên Mẹ, Chúa Con ngang hàng với Chúa Cha nhập thể trong Mẹ. Sẽ có nhiều anh chị em tội nhân của Ngài, bởi Ngài sẽ được gọi là Giêsu, con đầu lòng của Mẹ!...

Ôi Mẹ dấu yêu, dù con nhỏ bé, dấu thế, như Mẹ, con mang Đấng Toàn Năng trong mình. Nhưng con không run rẩy khi thấy sự yếu đuối của mình. Những kho báu của một người mẹ thì thuộc về con của bà. Và con là con của mẹ, ôi Mẹ dấu yêu nhất của con. Không phải các nhân đức và tình yêu của Mẹ cũng là của con luôn sao? Vì thế, khi Thánh Thể đi vào tâm hồn con, thì Đức Giêsu, Con Chiên Ngọt Ngào của Mẹ, nghĩ rằng, Ngài đang nghỉ ngơi trong con!...

Mẹ làm cho con cảm thấy điều đó khả thi. Để theo bước chân của Mẹ, ôi Nữ Vương những người được tuyển chọn.

Mẹ làm cho con đường hẹp dẫn đến Thiên Đàng trở nên hiển hiện trong khi luôn thực hành các nhân đức khiêm tốn nhất.

Ôi Maria, khi gần Mẹ, con chỉ muốn nói ít thôi.

Con thấy thật phù hoa những gì cao cả ở trần đời này.

Ở nhà Thánh Isave, khi chào đón Mẹ đến thăm, con học cách thực hành đức ái cháy bỏng.

Ở đó, lạy Nữ Vương Ngọt Ngào của các thiên thần, con lắng nghe, phấn khởi bài thánh ca vụt ra từ tâm hồn Mẹ.

Mẹ dạy con ca khen Thiên Chúa,

Để hân hoan trong Đức Giêsu Đấng Cứu Độ con.

Những lời yêu thương của Mẹ là những đóa hồng huyền nhiệm

Được định để tỏa hương thơm trong những thế kỷ tới.

Trong Mẹ, Đấng Toàn Năng đã làm những điều cao cả.

Con muốn gẫm suy những điều đó để chúc tụng Chúa.

2. Chuyện Một Tâm Hồn: Cuốn Tự Truyện của Thánh Têrêxa Hải Đông Giêsu¹⁵

Con biết, nếu không có Ngài, có thể con đã sa ngã như Thánh Maria Madalena và những lời sâu sắc của Chúa nói với Simon vang vọng như một sự ngọt ngào diệu vợi trong tâm hồn con. Con biết “kẻ được tha ít, yêu mến ít,” nhưng con cũng biết rằng, Đức Giêsu đã tha thứ cho con nhiều hơn cho Thánh Maria Madalena bởi Ngài đã tha thứ cho con trước để ngăn ngừa con khỏi sa ngã.

Tôi ước mình có thể giải thích điều mình cảm nhận. Đây là một ví dụ điển tả tư tưởng của tôi ít nữa là một chút ít. Giả sử đưa con của một nhà vật lý thông minh gặp một hòn đá trên đường vốn khiến nó ngã và gãy chân. Cha nó đến với nó ngay lập tức, bồng nó lên cách yêu mến, săn sóc vết thương của nó, dùng mọi khả năng nghề nghiệp để làm điều đó. Con ông, hoàn toàn được chữa lành, bày tỏ lòng biết ơn. Đứa trẻ này chắc chắn đúng khi yêu thương cha mình! Nhưng tôi sẽ đưa ra một ví dụ khác. Người cha, biết có một hòn đá trên đường con mình đi, đã vội vã đến trước và dẹp nó đi mà không ai thấy ông làm điều đó cả. Chắc chắn đứa trẻ này, đối tượng của tầm nhìn xa

¹⁵. Thánh Thérèse Lisieux, *Chuyện Một Tâm Hồn: Tự Truyện của Thánh Thérèse Lisieux*, Study Edition (Washington, DC: ICS Publication, 2005).

đầy triu mến của người cha, hoàn toàn KHÔNG Ý THỨC về sự rủi ro mà người cha đã giải thoát nó khỏi, sẽ không cảm ơn ông và sẽ yêu mến ông ít hơn nếu nó đã được ông chữa lành. Nhưng nếu nó biết được nguy hiểm mình thoát khỏi, nó sẽ không yêu mến cha mình nhiều hơn sao?¹⁶ Vâng, tôi là đứa trẻ đó, đối tượng tình yêu luôn nhìn thấy trước của một người Cha, Đấng đã không sai Ngôi Lời của Người đến cứu người công chính nhưng là những người tội lỗi. Người muốn tôi yêu mến Người bởi Người đã không tha thứ cho tôi nhiều nhưng tha thứ TẤT CẢ. Người không trông mong tôi yêu mến Người nhiều như Maria Madalena, nhưng Người ước ao TÔI BIẾT rằng Người yêu tôi biết bao với một tình yêu luôn nhìn thấy trước không nói nên lời để giờ đây tôi có thể yêu Người đến phát điên! Tôi nghe nói rằng, người ta không thể gặp được một linh hồn không phạm tội yêu mến nhiều hơn một linh hồn thống hối. A! Ước gì câu nói này không đúng.

¹⁶. Xem Phụ Trường II

